|  |  |
| --- | --- |
| ­­­­­­­­­­­ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH HÀ TĨNHDỰ THẢO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 11 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội năm 2017;**

**dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017**

Triển khai thực hiện kế hoạch năm 2017 trong bối cảnh khó khăn thách thức chưa từng có, tạo áp lực lớn trong chỉ đạo điều hành: sự cố môi trường biển, các đợt lũ lụt vào những tháng cuối năm 2016, các cơn bão trong năm 2017, đặc biệt bão số 10 được đánh giá là mạnh nhất trong gần 30 năm qua đổ bộ trực tiếp vào tỉnh, áp thấp nhiệt đới sau bão gây mưa lũ diện rộng; sản xuất nông nghiệp mất mùa, thiệt hại lớn; nguồn lực khó khăn trong khi phải tập trung giải quyết nhiều nhiệm vụ phát sinh cấp bách; an ninh trật tự diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Trong bối cảnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh, các kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo điều hành linh hoạt, quyết liệt, bám sát cơ sở; tập trung cao cho các nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu, kế hoạch đề ra. Đánh giá tình hình kết quả đạt được của năm 2017 cho thấy mặc dù vẫn còn những khó khăn thách thức nhưng kết quả đạt được đã phản ánh nỗ lực lớn, tạo đà thuận lợi thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Đánh giá thực hiện 17 chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được HĐND tỉnh thông qua, có 12 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch (8 chỉ tiêu vượt, 4 chỉ tiêu đạt), 5 chỉ tiêu không đạt kế hoạch[[1]](#footnote-2). Các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch là chỉ tiêu tổng hợp quan trọng về phát triển kinh tế xã hội như tăng trưởng GRDP, thu ngân sách, giảm tỷ lệ hộ nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân; đặc biệt kinh tế tăng trưởng mạnh trong 6 tháng cuối năm, trong điều kiện 6 tháng đầu năm kết quả đạt thấp và tình hình không thuận, thể hiện sự quyết tâm, cố gắng rất lớn của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tỉnh nhà; cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

**1. Lĩnh vực kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 10,71%, trong đó: khu vực nông nghiệp giảm 3,47% (nông nghiệp giảm 6,19%, lâm nghiệp tăng 7,05%, thủy sản tăng 16,36%), công nghiệp và xây dựng tăng 27,76% (công nghiệp tăng 76,92%, xây dựng giảm 16,93%), dịch vụ tăng 5,33%[[2]](#footnote-3). Quy mô GRDP theo giá hiện hành đạt trên 50.000 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 39,3 triệu đồng, tương đương 1.700 USD. Kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp[[3]](#footnote-4)

1.1. Nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, dịch bệnh cây trồng, thị trường tiêu thụ nông sản khó khăn, đặc biệt là chăn nuôi lợn...đã làm giảm tăng trưởng ngành; tổng giá trị sản xuất (giá so sánh) ước đạt 11.966 tỷ đồng, bằng 96,7% so với năm 2016[[4]](#footnote-5). UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất, tháo gỡ khó khăn để duy trì chăn nuôi, sản xuất toàn diện vụ Hè Thu, có chính sách hỗ trợ sản xuất vụ Đông để bù đắp mất mùa vụ Xuân, sớm ổn định sản xuất và đời sống người dân; cùng với triển khai các giải pháp dài hạn, rà soát, điều chỉnh quy hoạch chăn nuôi, các dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp, soát xét cơ cấu lại bộ giống lúa. Tổ chức Lễ hội cam và sản phẩm nông nghiệp Hà Tĩnh lần thứ nhất năm 2017 nhằm giới thiệu quảng bá, tôn vinh thương hiệu, kích cầu tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp đặc sản của tỉnh.

 - Trong điều kiện khó khăn, sản xuất lúa Hè Thu vẫn đạt kết quả cao, sản lượng đạt 20,1 vạn tấn, năng suất 44,95 tạ/ha, tương đương vụ Hè Thu 2016[[5]](#footnote-6); tuy nhiên do mất mùa vụ Xuân nên kết quả sản xuất lúa cả năm đạt 44,4 vạn tấn (giảm 8,5 vạn tấn so với năm 2016), năng suất đạt 42,59 tạ/ha (giảm 8,71 tạ/ha). Diện tích, sản lượng cây trồng cạn (ngô, lạc, đậu, rau) giảm so với năm 2016[[6]](#footnote-7). Cây ăn quả cam, bưởi và chè công nghiệp tiếp tục tăng nhanh diện tích, sản lượng đạt cao hơn so với năm 2016; diện tích chè đưa vào kinh doanh tăng 32,1%, sản lượng tăng 32,8%; cam diện tích tăng 28%, sản lượng tăng 18,9%; bưởi Phúc Trạch diện tích tăng 18%, sản lượng tăng 25%[[7]](#footnote-8); kịp thời chăm sóc khôi phục sinh trưởng các vườn bưởi sau mưa, bão.

- Tổng đàn gia súc giảm, chăn nuôi gia cầm cơ bản ổn định[[8]](#footnote-9); tổng sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng ước đạt 113.612 tấn, giảm 7,9% so với năm 2016[[9]](#footnote-10). Triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn chăn nuôi lợn[[10]](#footnote-11); ban hành chính sách hỗ trợ ổn định chăn nuôi lợn nái[[11]](#footnote-12); bước đầu có tác động tích cực, góp phần hạn chế thiệt hại, đảm bảo không để xảy ra dịch bệnh; động viên các cơ sở, các hộ chăn nuôi vượt qua khó khăn; 37 cơ sở nái quy mô từ 300 con trở lên vẫn duy trì được tổng đàn nái ổn định hơn 20.700 con, tạo tiền đề để phục hồi khi điều kiện chăn nuôi thuận lợi.

- Công tác bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được tăng cường chỉ đạo; số vụ và diện tích thiệt hại do cháy rừng giảm mạnh so với năm 2016[[12]](#footnote-13); xây dựng Đề án khai thác tiềm năng lợi thế rừng và đất lâm nghiệp trình Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy chế biến gỗ MDF, HDF Vũ Quang, gắn với quy hoạch vùng nguyên liệu. Trồng rừng sản xuất tập trung cả năm ước đạt 9.718 ha (tăng 70%); tỷ lệ che phủ rừng 51,3%, giảm 1,06% so với năm 2016[[13]](#footnote-14).

- Hoạt động nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản từng bước phục hồi và tăng trưởng trở lại sau sự cố môi trường biển. Diện tích thả nuôi 7.843 ha, đạt kế hoạch và tăng 0,3% so với năm 2016, trong đó diện tích nuôi tôm thâm canh, tôm trên cát 450 ha, tăng 13%. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt trên 44.287 tấn, tăng 15% so với năm 2016[[14]](#footnote-15). Phát triển thêm 72 tàu có công suất trên 90CV, nâng tổng số lên 369 tàu cá xa bờ, trong đó đã đưa vào khai thác 11/21 tàu vỏ thép đóng mới theo Nghị định 67 của Chính phủ[[15]](#footnote-16) với công suất 800-1.100CV; tổng sản lượng khai thác đạt 31.231 tấn, tăng 19% so năm 2016; tỷ trọng cơ cấu sản lượng khai thác vùng lộng và xa bờ trong tổng sản lượng khai thác tăng từ 60,1% năm 2016 lên 65,3% năm 2017.

1.2. Xây dựng nông thôn mới

Trong điều kiện nhiều khó khăn thách thức, nhất là khó khăn về nguồn lực và yêu cầu mức độ tiêu chí đạt chuẩn cao hơn, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo thường xuyên, sát sao; chú trọng hiệu quả thực chất, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc ở cơ sở.

Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm: tổ chức sản xuất, tháo gỡ vướng mắc, hoàn thiện quy định quy trình thủ tục hướng dẫn đầu tư xây dựng cơ bản và bộ tiêu chí nông thôn mới; đầu tư hạ tầng thiết yếu, cứng hóa hạ tầng giao thông thủy lợi; xây dựng khu dân cư mẫu và vườn mẫu; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung tiêu chí tại nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2017, củng cố và nâng cao tiêu chí các xã đạt chuẩn giai đoạn 2013 - 2015, xã phấn đấu đạt chuẩn kiểu mẫu; rà soát và nâng chuẩn nhóm các xã dưới 10 tiêu chí; lựa chọn 74 sản phẩm có lợi thế của địa phương để đưa vào thực hiện chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm. Phối hợp Ban Chỉ đạo Trung ương tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp.

 Xây dựng nông thôn mới tiếp tục đạt kết quả khá tích cực, chuyển biến hơn trong 6 tháng cuối năm, nhiều nội dung đi vào chiều sâu; nhóm xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2017 nỗ lực hoàn thành nhiều nội dung công việc; nhóm xã đạt chuẩn 2013-2015 tiếp tục củng cố và nâng cao tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng khu dân cư mẫu, vườn mẫu trở thành phong trào lan tỏa nhanh, được Trung ương và các tỉnh bạn đánh giá cao[[16]](#footnote-17); hạ tầng thiết yếu được đầu tư tập trung, đã xây dựng nâng cấp 111 nhà văn hóa thôn, 721km đường giao thông, trong đó có 502km từ cơ chế hỗ trợ xi măng.

Dự kiến đến cuối năm 2017 có thêm 22-25 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 103-106 xã, chiếm 45-46% tổng số xã toàn tỉnh, tăng 10-11% so với cuối năm 2016 và cao hơn cả nước[[17]](#footnote-18), 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, không còn xã dưới 10 tiêu chí, có thêm 46 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 300 vườn mẫu đạt chuẩn[[18]](#footnote-19).

1.3. Về bồi thường sự cố môi trường; khắc phục thiệt hại bão số 10

a) Bồi thường sự cố môi trường:

Tập trung cao chỉ đạo công tác bồi thường; bảo đảm khách quan, minh bạch, dân chủ, đúng quy định pháp luật. Đến nay tỉnh ta đã cơ bản hoàn thành công tác bồi thường với 58.197 đối tượng bị ảnh hưởng theo các Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 và Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại được phê duyệt 1.599,27 tỷ đồng, đã chi trả hơn 1.553 tỷ đồng (đạt trên 97,1%)

Ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 15/5/2017 triển khai thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chính sách khôi phục sản xuất, chuyển đổi nghề, bảo đảm an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh. Bám sát, chỉ đạo thực hiện kịp thời Thông báo kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về khắc phục sự cố môi trường biển; dừng chính sách hỗ trợ đóng mới tàu cá theo Quyết định số 12/QĐ-TTg, triển khai rà soát, lựa chọn dự án ưu tiên đầu tư hạ tầng dịch vụ hậu cần nghề cá từ kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đóng mới tàu cá chuyển sang. Các khó khăn vướng mắc đối với đối tượng phát sinh ngoài quy định Chính phủ, xử lý hải sản tồn kho và thực hiện các chính sách tại Quyết định số 12/QĐ-TTg đã được tỉnh kịp thời báo cáo, chủ động kiến nghị đề xuất các Bộ liên quan và Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Về khắc phục thiệt hại bão số 10:

Bão số 10 mạnh cấp 11, 12, giật cấp 15, cấp độ rủi ro sau thảm họa. Tỉnh đã tập trung cao công tác chỉ đạo, chủ động các phương án ứng phó, hạn chế thấp nhất thương vong thiệt hại. Tuy vậy, do tính chất phức tạp và cấp độ rủi ro cao, bão số 10 đã gây thiệt hại lớn, ảnh hưởng cả trước mắt và lâu dài, đặc biệt là thiệt hại dân sinh, hạ tầng thủy lợi, điện, sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp; tổng thiệt hại ước tính 6.600 tỷ đồng.

Ngay sau bão, tỉnh đã tập trung chỉ đạo giải quyết, xử lý các vấn đề cấp bách; sớm ổn định chỗ ở và sinh hoạt cho nhân dân; giao thông, điện, thông tin liên lạc, cơ sở giáo dục, y tế được khắc phục nhanh. Ban hành Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão; trước mắt ưu tiên kinh phí tập trung hỗ trợ dân sinh[[19]](#footnote-20), giáo dục, y tế. Tổ chức tiếp nhận hàng, tiền cứu trợ ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân. Công tác tiếp nhận, hỗ trợ, phân bổ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng[[20]](#footnote-21).

1.4. Công nghiệp; thương mại dịch vụ

a) Công nghiệp:

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng cao, duy trì tốc độ tăng liên tục tháng sau so với tháng trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp[[21]](#footnote-22) tăng 89,87% so với năm 2016[[22]](#footnote-23); đóng góp chủ yếu cho tăng trưởng toàn ngành là công nghiệp chế biến chế tạo và sản xuất phân phối điện[[23]](#footnote-24). Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực như điện, thép, sợi tăng cao so với cùng kỳ; sản lượng thép dự kiến đạt 1,5 triệu tấn, điện sản xuất dự kiến 5.419 triệu kwh, đạt 95% kế hoạch, tăng 45,33% so với năm 2016.

Tỉnh đã phối hợp các Bộ, ngành Trung ương chỉ đạo khẩn trương, quyết liệt việc khắc phục vi phạm, đôn đốc kiểm tra giám sát, nỗ lực lớn đưa nhà máy thép Formosa hoạt động trở lại; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện cam kết khắc phục vi phạm môi trường, bảo đảm các điều kiện vận hành ổn định lò cao số 1 nhà máy luyện thép (Thủ tướng Chính phủ đã trực tiếp vào kiểm tra, làm việc về Dự án Formosa và đánh giá Công ty Formosa đã chủ động tích cực khắc phục các lỗi vi phạm, đồng thời chỉ đạo Công ty tiếp tục hoàn thiện công nghệ, đặc biệt chú trọng công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm dự án hoạt động hiệu quả và an toàn tuyệt đối về môi trường).

Đã rà soát đánh giá toàn diện, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét dừng dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Xây dựng Đề án đẩy mạnh phát triển CN, TTCN đến năm 2025 và những năm tiếp theo; thành lập thêm cụm công nghiệp Cẩm Nhượng và Xuân Lĩnh[[24]](#footnote-25); đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Phú Vinh - Vũng Áng, hạ tầng cụm công nghiệp Thái Yên - Đức Thọ[[25]](#footnote-26). Quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khuyến công[[26]](#footnote-27). Tổ chức bình chọn được 38 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017; 03 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2017

b) Thương mại dịch vụ:

- Thị trường hàng hóa ổn định, hoạt động dịch vụ du lịch đã cơ bản phục hồi sau sự cố môi trường biển, duy trì được tăng trưởng liên tiếp[[27]](#footnote-28). Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ đạt 35.362 tỷ đồng, bằng 102,04% năm 2016. Tổng khách du lịch ước cả năm đạt 1,35 triệu lượt, đạt 113% kế hoạch, tăng 23% so với năm 2016. Đẩy nhanh chuyển đổi mô hình quản lý và đầu tư xây dựng các chợ huyện trung tâm[[28]](#footnote-29). Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, các hoạt động xúc tiến quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm của tỉnh[[29]](#footnote-30).

*- Kim ngạch xuất khẩu* đạt 247 triệu USD, tăng 92,27% so với năm 2016. Xuất khẩu tăng trưởng cao so với năm trước chủ yếu do sản lượng thép của dự án Formosa xuất tăng gấp 7,76 lần, tổng giá trị đạt 95 triệu USD; xuất khẩu thủy sản phục hồi với nhiều tín hiệu tích cực sau sự cố môi trường, giá trị xuất khẩu ước đạt 5,3 triệu USD, tăng 2 lần so với năm 2016, một số sản phẩm mới như tôm thẻ tìm kiếm được thị trường mới; các sản phẩm xuất khẩu truyền thống tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ[[30]](#footnote-31). *Kim ngạch nhập khẩu* đạt 940,15 triệu USD, tăng 10,95% so với năm 2016; chủ yếu là tăng nguyên liệu phục vụ sản xuất và một phần thiết bị còn lại của giai đoạn 1 dự án Formosa (chiếm trên 80% tổng kim ngạch).

1.5. Ngân sách, tín dụng, đầu tư

- Tổng thu ngân sách ước đạt 8.850 tỷ đồng, tăng 9,74% so với dự toán, tăng 11,65% so với năm 2016. Trong đó: *Thu nội địa* phấn đấu đạt 6.000 tỷ đồng, hoàn thành dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 4% dự toán TW giao, tăng 8,18% so với năm 2016; tập trung vào các nguồn thu từ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nước ngoài, thuế ngoài quốc doanh, tiền đất, chiếm tỷ trọng 75% tổng thu[[31]](#footnote-32). *Thu xuất nhập khẩu* 2.850 tỷ đồng, tăng 68% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 84% dự toán TW giao, tăng 41% so với cùng kỳ; nguồn thu chủ yếu từ nhập khẩu thiết bị máy móc và nguyên liệu phục vụ sản xuất dự án Formosa.

- Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện cả năm đạt khoảng 11.750 tỷ đồng, giảm 9% so với dự toán, giảm 5% so với năm 2016; trong đó chi đầu tư phát triển đạt 3.600 tỷ đồng, tăng 29% dự toán, giảm 12% so với năm 2016, chi thường xuyên và các nhiệm vụ khác đạt 8.150 tỷ đồng, giảm 20% dự toán, giảm 2% so với năm 2016. Trong điều kiện khó khăn các nhiệm vụ chi theo dự toán cơ bản vẫn được bảo đảm, cung ứng kịp thời theo kế hoạch.

 - Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định; thực hiện giảm lãi suất cho vay ngắn hạn theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước. Tổng vốn huy động ước đạt 42.050 tỷ đồng, tăng 22,96% so với đầu năm[[32]](#footnote-33); tiền gửi trung và dài hạn có xu hướng tăng giúp ngân hàng chủ động nguồn vốn đẩy mạnh cho vay[[33]](#footnote-34). Dư nợ tín dụng ước đạt 38.725 tỷ đồng, tăng 17% đầu năm, đạt chỉ tiêu kế hoạch[[34]](#footnote-35). Chất lượng tín dụng được nâng lên, ước cuối năm tỷ lệ nợ xấu dưới 2% tổng dư nợ, đạt mục tiêu đề ra từ đầu năm.

 - Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 35.904 tỷ đồng[[35]](#footnote-36), đạt 102,58% kế hoạch, bằng 80,49% so với năm 2016; trong đó vốn đầu tư khu vực nhà nước chiếm tỷ trọng 20,46%, vốn của doanh nghiệp trong nước 11,75%, vốn khu vực dân cư 19,71%, vốn FDI 48,07% (chủ yếu từ vốn đầu tư dự án Formosa, chiếm 98,94% vốn FDI, chiếm 48,23% tổng đầu tư toàn xã hội)

Tổ chức triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2017 ngay từ đầu năm theo Nghị quyết HĐND tỉnh, kịp thời giao Kế hoạch đầu tư trung hạn 2016 - 2020 sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Ðầu tư. Công tác quản lý đầu tư được kiểm soát chặt chẽ, theo đúng quy định của Luật đầu tư công; tập trung bố trí vốn thanh toán nợ và hoàn thành các công trình chuyển tiếp, các công trình dân sinh cấp bách khắc phục bão lụt, đặc biệt là các cầu dân sinh miền núi, bảo đảm giao thông đi lại cho nhân dân, cứu hộ cứu nạn, an toàn mùa mưa lũ.

 Xây dựng, ban hành các quy định mới về quản lý đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh, bao gồm cả đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách[[36]](#footnote-37). Triển khai kịp thời Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Đến 15/11/2017 giải ngân các nguồn vốn ngân sách địa phương quản lý ước đạt 69% kế hoạch; nếu loại trừ các nguồn bổ sung ngân sách và vốn trái phiếu Chính phủ mới được giao thì tỷ lệ giải ngân đạt trên 75%, cao hơn cùng kỳ 2016 (cùng kỳ đạt 70%).

Phê duyệt Đề án xã hội hóa huy động nguồn lực xây dựng thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh đạt đô thị loại III. Triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng thành phố Hà Tĩnh đạt đô thị loại II vào năm 2018. Tích cực kêu gọi đầu tư, xây dựng quy trình thủ tục triển khai các dự án đầu tư theo hình thức PPP; nhất là triển khai các dự án hạ tầng đô thị trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh theo danh mục đối tác công - tư (PPP) đã được HĐND tỉnh thông qua[[37]](#footnote-38).

 1.4. Phát triển doanh nghiệp; thu hút đầu tư:

 Trong tình hình khó khăn chung, nhưng xu hướng khởi nghiệp vẫn có tín hiệu tích cực, số doanh nghiệp thành lập mới dự kiến vượt chỉ tiêu đề ra cả năm, đạt trên 1.000 doanh nghiệp, tăng 16,67% so với năm 2016[[38]](#footnote-39); thành lập 42 HTX[[39]](#footnote-40). Nhìn chung hoạt động của các doanh nghiệp đang còn nhiều khó khăn, tổng doanh thu giảm so cùng kỳ, chỉ 1.837 DN có phát sinh thuế, chiếm 24% tổng số doanh nghiệp đăng ký, chiếm gần 40% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn; tỷ lệ doanh nghiệp tham gia bảo hiểm cho người lao động đạt 53,5%[[40]](#footnote-41)

 Nhiệm vụ xúc tiến, kêu gọi đầu tư, triển khai dự án sau đăng ký đầu tư được tăng cường; một số ngành, địa phương triển khai tích cực; công tác GPMB, tháo gỡ khó khăn vướng mắc tồn đọng để triển khai các dự án tại Khu kinh tế Vũng Áng được tập trung chỉ đạo. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào hoạt động và khởi công một số dự án quy mô lớn[[41]](#footnote-42); tiếp tục thu hút được các tập đoàn mạnh đầu tư vào địa bàn (VinGroup, FLC, T&T, DABACO…); xã hội hoá đầu tư đạt kết quả tích cực, nhất là lĩnh vực giáo dục và nhà ở đô thị[[42]](#footnote-43); các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng theo hình thức PPP được nhà đầu tư quan tâm tham gia, đặc biệt là hạ tầng đô thị thành phố Hà Tĩnh.

 Từ đầu năm đến nay đã chấp thuận chủ trương đầu tư 82 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 8.800 tỷ đồng, so với cùng kỳ 2016 đầu tư trong nước giảm 10 dự án nhưng vốn đăng ký đầu tư tăng 43,55%[[43]](#footnote-44); trong đó Khu kinh tế Vũng Áng có 6 dự án trong nước vốn đăng ký 1.652 tỷ đồng, 1 dự án FDI vốn đăng ký 2,1 triệu USD[[44]](#footnote-45).

 **2. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội**

*2.1. Giáo dục đào tạo:* Chất lượng giáo dục đại trà được giữ vững; chất lượng mũi nhọn đạt nhiều thành tích nổi bật, giành 1 HCV Olympic toán quốc tế, 1 HCB Olympic tin học Châu Á - Thái Bình Dương, xếp thứ 5 toàn quốc về số lượng sinh giỏi quốc gia[[45]](#footnote-46), các cuộc thi khoa học kỹ thuật và thi về kỹ năng mềm của học sinh đều đạt giải cao; kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS tiếp tục được củng cố vững chắc. Kỳ thi THPT quốc gia năm 2017 được tổ chức tốt và đạt kết quả cao. Thành lập Hội đồng khoa học, đánh giá toàn diện mô hình trường học mới (VNEN). Năm học 2017-2018 tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; vận dụng triển khai các thành tố tích cực của mô hình trường học mới; chú trọng công tác bồi dưỡng chính trị cho đội ngũ cốt cán; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên toàn ngành. Triển khai rà soát bố trí, sắp xếp đội ngũ, giảm giáo viên dôi dư, không để tăng biên chế giáo dục, chấn chỉnh lạm thu; rà soát, điều chỉnh quy hoạch trường mầm non và phổ thông; thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Đại học Hà Tĩnh củng cố năng lực đội ngũ và cơ sở vật chất, mở rộng hình thức đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo lưu học sinh Lào.

*2.2. Khoa học công nghệ:* Triển khai các Ðề án phát triển khoa học công nghệ có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng ứng dụng thực tiễn, tập trung vào các ưu tiên của tỉnh; nghiên cứu ứng dụng đạt kết quả tốt trên các lĩnh vực dược liệu, chăn nuôi, môi trường, các mô hình sản xuất chế biến[[46]](#footnote-47). Các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, đăng ký bảo hộ thương hiệu các sản phẩm hàng hóa dịch vụ chủ lực, đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp được tăng cường[[47]](#footnote-48). Chú trọng hướng phát triển lĩnh vực ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ sinh học phục vụ phát triển sản xuất, chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Dự án nâng cao năng lực Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ Hà Tĩnh và dự án đầu tư Trạm kiểm định đo lường chất lượng tại Khu kinh tế Vũng Áng.

*2.3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Triển khai nhiều dịch vụ kỹ thuật mới tại các bệnh viện; từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; công tác chuyển giao kỹ thuật, chỉ đạo tuyến được triển khai thường xuyên, đạt kết quả tích cực; tỷ lệ BHYT đạt 85%[[48]](#footnote-49), số bệnh nhân điều trị nội trú tăng 7% cùng kỳ. Sắp xếp tăng cường tự chủ tài chính tại các đơn vị. Triển khai kế hoạch phòng chống bệnh không lây nhiễm; chủ động phòng chống dịch từ đầu năm, các bệnh dịch theo mùa, đặc biệt đã bao vây khống chế kịp thời dịch sốt xuất huyết, không để bùng phát dịch[[49]](#footnote-50); tiêm chủng cho các đối tượng đạt kế hoạch; tỷ lệ bệnh nhân sốt rét và ký sinh trùng sốt rét giảm nhanh so với cùng kỳ[[50]](#footnote-51). Công tác quản lý an toàn VSTP được tăng cường tổ chức thanh, kiểm tra 8.371 cơ sở, phát hiện tiêu huỷ số lượng lớn hàng hoá thực phẩm vi phạm; 10 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

*2.4. Văn hóa, thể thao, du lịch:* Tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền, các chương trình nghệ thuật, các hoạt động văn hóa văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị - văn hóa quan trọng: kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm Hà Tĩnh, 10 năm thành lập thành phố Hà Tĩnh, 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ, khai trương mùa du lịch biển 2017 làm nổi bật hình ảnh Hà Tĩnh qua các hoạt động. Chấn chỉnh hoạt động quản lý và tổ chức lễ hội. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, nhất là các di sản văn hóa được UNESCO vinh danh[[51]](#footnote-52); công nhận 17 di tích lịch sử văn hóa đợt I/2017[[52]](#footnote-53), tổ chức lễ vinh danh và trao bằng cho 11 nghệ nhân dân gian. Chú trọng công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, thực hiện nếp sống văn minh trong cưới tang và lễ hội, xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa. Tổ chức tốt Đại hội thể thao dục thể thao cấp xã, huyện hướng tới Đại hội Thể dục - Thể thao toàn tỉnh lần thứ VIII[[53]](#footnote-54); tham gia 35 giải thể thao thành tích cao đạt 116 huy chương các loại (3 vận động viên tham dự Seagames 29 đạt 1 HCV, 2 HCB, 1 vận động viên tham dự Paragame đạt 2 HCB và 2 HCĐ); xây dựng Đề án phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2018-2025. Lĩnh vực du lịch được tập trung chỉ đạo, trọng tâm là triển khai các nhiệm vụ giải pháp khôi phục và phát triển du lịch biển, tăng cường xúc tiến kết nối du lịch[[54]](#footnote-55), xây dựng Đề án phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

*2.5. Thông tin truyền thông*: Thông tin, tuyên truyền kịp thời phục vụ các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các ngày lễ lớn, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, khắc phục sự cố môi trường, du lịch biển, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, quảng bá thu hút đầu tư, các dự án trọng điểm, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Khu kinh tế Vũng Áng. Công tác quản lý nhà nước về báo chí được tăng cường, hiệu quả hơn; xử lý tốt các vi phạm, các vấn đề báo chí nêu. Hoạt động thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở tiếp tục chuyển biến tích cực. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong công khai, minh bạch thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và điều hành tác nghiệp, liên thông ở các cơ quan nhà nước; hoàn thành kiến trúc Chính quyền điện tử; chú trọng công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Hạ tầng dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển theo hướng hiện đại, đa chức năng, chất lượng được nâng cao; mạng lưới thông tin liên lạc hoạt động thông suốt, an toàn.

*2.6. Lao động, việc làm, an sinh xã hội*: Ban hành kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chính sách khôi phục sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng sự cố môi trường. Tập trung công tác tư vấn hướng nghiệp, dạy nghề, giải quyết việc làm thông qua tổ chức các sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, mở các đợt tư vấn việc làm cấp huyện và xã[[55]](#footnote-56); tăng cường công tác tuyên truyền, xúc tiến xuất khẩu lao động sang thị trường Hàn Quốc và Nhật Bản. Chính sách lao động - tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với công nhân, người lao động được thực hiện kịp thời; triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nâng cao năng lực đội ngũ, cơ sở vật chất các trường trung cấp, cao đẳng, trung tâm dạy nghề, sáp nhập, giải thể một số đơn vị hoạt động kém hiệu quả. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 56/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh về đào tạo trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng giai đoạn 2017-2020. Ước thực hiện cả năm giải quyết việc làm cho 22.500 lao động, vượt chỉ tiêu kế hoạch[[56]](#footnote-57); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58,7%, tăng 0,2% chỉ tiêu kế hoạch, tăng 3,7% năm 2016.

Các vướng mắc, tồn đọng chính sách người có công được tập trung giải quyết; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; các chính sách bảo đảm an sinh xã hội được ưu tiên cân đối nguồn lực hỗ trợ và triển khai thực hiện kịp thời[[57]](#footnote-58); phân bổ 3.543 tấn gạo hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả bão số 10. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; tỷ lệ hộ nghèo ước giảm 1,5% (đạt chỉ tiêu kế hoạch). Quyết định hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội vùng thường xuyên ngập lụt trên địa bàn tỉnh[[58]](#footnote-59). Thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, đến nay đã hoàn thành 4.320/5.118 hộ, đạt 84,4% kế hoạch.

**3. Quản lý xây dựng, đô thị; tài nguyên môi trường**

- Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, chất lượng công trình xây dựng được quan tâm chỉ đạo. Tăng cường kiểm tra, nâng cao trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn. Sửa đổi, hoàn thiện quy định về quản lý quy hoạch xây dựng và cấp phép xây dựng; quy định một số nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tập trung xây dựng các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, các khu đô thị mới; đến nay tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 46%, quy hoạch chi tiết đạt 13%; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 21,52%.Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển nâng cấp đô thị thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, thị xã Kỳ Anh; tập trung nguồn lực cải tạo nâng cấp hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố, thị xã; tăng cường quản lý thiết lập trật tự, chỉnh trang đô thị; xúc tiến đầu tư các dự án phát triển đô thị.

*-* Hoàn thành phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng kỳ cuối 2016 - 2020 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2020 của 13/13 huyện, thành phố, thị xã; đẩy nhanh tiến độ cấp đổi GCNQSD đất gắn với đo đạc bản đồ địa chính[[59]](#footnote-60); tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI về công tác bồi thường, GPMB, tái định cư. Tăng cường quản lý khai thác khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường; ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh cát sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; xử lý các mỏ khoáng sản[[60]](#footnote-61); kiểm tra bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi giết mổ, sản xuấ kinh doanh[[61]](#footnote-62); nâng cao chất lượng thẩm định môi trường đối với các dự án đầu tư. Phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra giám sát chặt chẽ Công ty Formosa khắc phục các lỗi vi phạm sau sự cố môi trường và vận hành lò cao số 1. Triển khai chuẩn bị đầu tư hợp phần 1 dự án xây dựng hệ thống quan trắc và cảnh báo môi trường biển 04 tỉnh miền Trung; xây dựng đề án tăng cường công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

**4. Cải cách hành chính**

Nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường kinh doanh thường xuyên được quan tâm chỉ đạo, xác định là nhiệm vụ đột phá theo tinh thần Nghị quyết HĐND tỉnh; trọng tâm là sắp xếp tinh giản tổ chức bộ máy, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư:

 a) Đẩy mạnh sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính; hoàn thiện quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức sở ngành cấp tỉnh; năm 2017 đã ban hành quy định chức năng nhiệm vụ 9 đơn vị[[62]](#footnote-63); đến nay đã có 15/18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được phê duyệt kiện toàn, giảm đáng kể số lượng phòng chuyên môn và đầu mối theo dõi quản lý ở các đơn vị cấp Sở[[63]](#footnote-64). Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 26 Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND tỉnh và các sở, ngành đơn vị cấp tỉnh xuống còn 4 Ban (Ban quản lý dự án khu vực Khu kinh tế tỉnh, Ban quản lý dự án giao thông, Ban quản lý dự án nông nghiệp, Ban quản lý dự án công trình dân dụng và công nghiệp).

Ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh về tinh giản biên chế công chức cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2021, với mục tiêu đến năm 2021 tinh giản 255 biên chế hành chính (đạt 10%) và 3.268 biên chế sự nghiệp (11,2%). Chấn chỉnh hợp đồng lao động tại các cơ quan, đơn vị. Kiểm soát chặt chẽ công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức phòng ban cấp sở, huyện; kỷ luật nghiêm cán bộ công chức vi phạm.

b) Đẩy mạnh cải cách TTHC theo hướng tập trung đầu mối, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Vận hành hiệu quả Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh từ ngày 12/7/2017 với 100% TTHC về doanh nghiệp và đầu tư được tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm. Đến 31/10/2017 Trung tâm đã tiếp nhận 16.973 hồ sơ TTHC, đã giải quyết và trả kết quả 14.383 TTHC, tỷ lệ hồ sơ trả kết quả trước và đúng hạn đạt 99,62%, trong đó trả trước hạn đạt 40,63%. Đưa vào hoạt động Trung tâm Hành chính công huyện Thạch Hà, Đức Thọ, thị xã Hồng Lĩnh. Năm 2017 đưa vào vận hành chính thức thêm 603 dịch vụ công mức độ 3 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh[[64]](#footnote-65).

c) Triển khai kịp thời Nghị quyết 19-2017 về cải thiện môi trường kinh doanh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai Nghị quyết số 35 về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; trọng tâm là đơn giản hóa TTHC, áp dụng cơ chế một cửa, một đầu mối, liên thông điện tử, nêu cao trách nhiệm công vụ. Các tiêu chí cắt giảm thời gian giải quyết TTHC cho doanh nghiệp theo Nghị quyết 19 và Nghị quyết 35 được triển khai tích cực, kết quả chuyển biến rõ rệt[[65]](#footnote-66). Thực hiện nghiêm quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân[[66]](#footnote-67). Chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức Tháng hành động vì sự phát triển doanh nghiệp, tổ chức đối thoại Chủ tịch UBND tỉnh với doanh nghiệp, chỉ đạo các ngành, địa phương kịp thời giải quyết các phản ánh kiến nghị cụ thể của doanh nghiệp sau đối thoại.

**5. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, đối ngoại**

 **-** Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định văn bản QPPL, từng bước hoàn thiện hệ thống các quy định chính sách; công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hoá văn bản QPPL được quan tâm đúng mức, công bố 114 văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh hết hiệu lực. Triển khai nhiều hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý được triển khai tích cực. Công tác kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên; kịp thời rà soát cập nhật, chuẩn hóa và công bố bộ TTHC áp dụng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

- Triển khai 392 cuộc thanh tra, kiểm tra 2.747 đơn vị, cá nhân[[67]](#footnote-68), phát hiện sai phạm tại 895 đơn vị, cá nhân, tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 24,635 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi vào ngân sách gần 9 tỷ đồng. Tổ chức thực hiện kịp thời chỉ đạo của Trung ương về công tác PCTN[[68]](#footnote-69); chú trọng triển khai các biện pháp phòng ngừa; tăng cường công tác thẩm định dự án, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; tiến hành 13 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN tại các địa phương, đơn vị; thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo ở cơ sở; tập trung rà soát, chỉ đạo phương án, xây dựng lộ trình giải quyết xử lý tồn đọng. Năm 2017 tình hình khiếu nại, tố cáo nhìn chung không có nhiều vụ việc phức tạp, tuy nhiên do thực hiện chính sách bồi thường sự cố môi trường nên phát sinh tăng cao so với năm 2016, số lượt tiếp công dân tăng 101%, số đơn tiếp nhận xử lý tăng 153,7%, tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại tố cáo đạt 90%[[69]](#footnote-70).

Mở rộng các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, đẩy mạnh tuyên truyền thông tin đối ngoại...phục vụ tốt chủ trương quảng bá hình ảnh, thu hút đầu tư, hợp tác và hội nhập quốc tế; đã đón 116 đoàn với 1.229 lượt khách quốc tế thăm và làm việc tại Hà Tĩnh; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 55 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm ký Hiệp ước hữu nghị Việt Nam - Lào; đẩy mạnh giao lưu hợp tác với Lào và các tỉnh Đông Bắc Thái Lan; tăng cường kết nối, thúc đẩy hợp tác với đại sứ quán các nước Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc và Singapore; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại CHLB Đức.

**6. Quốc phòng, an ninh**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt giao quân, huấn luyện quân sự, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, diễn tập khu vực phòng thủ, giữ vững chủ quyền an ninh biên giới. Các lực lượng quân sự, công an, biên phòng phát huy cao vai trò nòng cốt thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống bão lụt.

Tập trung giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình có nhiều diễn biến mới phức tạp[[70]](#footnote-71). Các lực lượng chức năng chủ động xây dựng kế hoạch và phương án phòng ngừa; tăng cường công tác nắm, dự báo tình hình tại các địa bàn trọng điểm; theo dõi chặt chẽ hoạt động của các đối tượng; sẵn sàng lực lượng xử lý tình huống; xử lý nghiêm minh các vụ việc, đối tượng vi phạm pháp luật[[71]](#footnote-72); bảo đảm an ninh, an toàn trong các ngày nghỉ lễ, các sự kiện chính trị văn hóa trên địa bàn.

Thường xuyên mở các đợt cao điểm tuyên truyền, ra quân bảo đảm trật tự ATGT; chủ động các phương án bảo đảm an toàn giao thông đường bộ, đường thủy vào mùa cao điểm mưa bão, lũ lụt. (11 tháng) tai nạn giao thông xảy ra 126 vụ, làm chết 122 người, bị thương 72 người; giảm 44 vụ (-26,5%), giảm 24 người chết (-16,8%) và 22 người bị thương (-19%) so với cùng kỳ năm 2016.

*Đánh giá chung, trong bối cảnh đặc biệt khó khăn của năm 2017, những kết quả đạt được là tích cực, cơ bản, phản ánh nỗ lực lớn trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện. GRDP 6 tháng cuối năm có bước tăng trưởng đột phá trên 15%, nhờ đó đã đạt được mục tiêu tăng trưởng cả năm, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng GDP cả nước [[72]](#footnote-73). Chất lượng tăng trưởng có bước chuyển biến mới, tăng trưởng kinh tế đã bắt đầu bền vững hơn, trong đó yếu tố sản xuất đóng vai trò quan trọng, tăng trưởng không còn phụ thuộc vào vốn đầu tư. Khu kinh tế Vũng Áng khẳng định là khu vực động lực phát triển của tỉnh, chiếm tỷ trọng cao về vốn đầu tư, thu ngân sách, xuất khẩu.*

*Kinh tế đạt kết quả tích cực trên một số mặt, lĩnh vực: Sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu đạt kết quả khá trong điều kiện bất lợi; dịch bệnh vật nuôi được kiểm soát; thủy sản phục hồi và tăng trưởng khả quan. Xây dựng nông thôn mới được duy trì củng cố, đạt nhiều kết quả thiết thực trong điều kiện khó khăn về nguồn lực. Công nghiệp tăng trưởng mạnh. Khu vực dịch vụ từng bước phục hồi, tuy mức tăng trưởng chung chưa cao nhưng duy trì tăng trưởng liên tục tháng sau so với tháng trước; dịch vụ du lịch có bước khởi sắc. Kim ngạch xuất khẩu tăng cao. Tổng thu ngân sách vượt chỉ tiêu kế hoạch. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt kết quả tích cực, huy động được các nguồn lực quan trọng ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển.*

 *Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện, nhiệm vụ cải cách hành chính được triển khai quyết liệt, gắn với cải thiện môi trường kinh doanh, bước đầu tạo bước đột phá theo yêu cầu Nghị quyết HĐND tỉnh, nhất là cải cách TTHC, cơ chế một cửa và sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy; tinh thần trách nhiệm công vụ, ý thức phục vụ người dân và doanh nghiệp được nâng lên, thời gian và chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục có nhiều chuyển biến. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư đạt kết quả tốt; năm 2017 là năm đầu tiên số doanh nghiệp thành lập mới dự kiến đạt và vượt mốc 1.000 doanh nghiệp; hoạt động của các HTX đi vào thực chất hơn, nhất là các HTX sau chuyển đổi; nhiệm vụ xúc tiến đầu tư được lãnh đạo tỉnh vào cuộc quyết liệt, nổi bật là triển khai các dự án đầu tư theo hướng hiện đại quy mô lớn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng phát triển các ngành, lĩnh vực theo đúng định hướng phát triển của tỉnh. Môi trường biển phục hồi, Formosa khắc phục vi phạm đi vào hoạt động ổn định, cùng với các dự án của một số tập đoàn mạnh đầu tư vào địa bàn, đẩy mạnh CCHC, tăng cường quảng bá đầu tư...đã khôi phục niềm tin của doanh nghiệp, đối tác, nhà đầu tư sau sự cố môi trường.*

*Văn hóa - xã hội đạt kết quả đáng phấn khởi và khá toàn diện. Chất lượng giáo dục đại trà được giữ vững; giáo dục mũi nhọn và thể thao thành tích cao gặt hái nhiều thành tích xuất sắc, đạt kết quả cao nhất từ trước tới nay; công tác thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển sinh đại học cao đẳng được đổi mới; chủ trương dừng triển khai đại trà mô hình VNEN được đánh giá tích cực. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ, sự kiện chính trị văn hóa lớn. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh tiếp tục được được nâng cao, chuyển giao kỹ thuật, chỉ đạo tuyến được tăng cường. Các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo; chính sách người có công được đặc biệt quan tâm nhân kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; đã cơ bản khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân vùng biển sau sự cố môi trường.*

 *Khoa học công nghệ chú trọng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực công nghệ sinh học, bảo hộ thương hiệu, sở hữu trí tuệ. Công tác quản lý đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường, quản lý chất lượng trật tự xây dựng và một số lĩnh vực khác có bước chấn chỉnh, tăng cường[[73]](#footnote-74). Chủ động kịp thời các phương án ứng phó thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại, đặc biệt là ứng phó với cơn bão số 10 vừa qua, đã tập trung huy động tối đa nguồn lực khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống nhân dân.*

*An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tập trung cao chỉ đạo, cơ bản giữ vững được ổn định trước tình hình có diễn biến mới phức tạp; tai nạn giao thông giảm mạnh cả 3 tiêu chí. Các hoạt động thông tin đối ngoại được tăng cường, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.*

Đạt được kết quả trên là nhờ lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự kiểm tra giám sát hiệu quả của Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh; sự chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của Trung ương; sự đoàn kết, đồng thuận của cả hệ thống chính trị; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt với phương thức đổi mới của UBND tỉnh, chú trọng thực chất hiệu quả, điều hành khách quan dân chủ, kiên định vững vàng trước khó khăn thách thức, tập trung vào những vấn đề lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm từ thực tiễn đòi hỏi phải giải quyết tháo gỡ.

**II. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI HẠN CHẾ**

1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã gần được nửa thời gian kế hoạch 5 năm, việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2016 - 2020 gặp nhiều khó khăn thách thức. Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê đầu tư dở dang kéo dài gây nhiều tồn đọng hệ lụy, ảnh hưởng lớn đến định hướng phát triển của tỉnh. Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo đang gặp nhiều khó khăn. Bão số 10 gây thiệt hại nặng, hậu quả lâu dài; thiên tai thời tiết ngày càng bất thường. Nhu cầu đầu tư phát triển rất lớn trong điều kiện nguồn lực hạn hẹp.

2. Tăng trưởng GRDP đạt kế hoạch chủ yếu nhờ vào sản lượng thép của Formosa tăng cao so với dự kiến. Chất lượng tăng trưởng kinh tế mặc dù đã có chuyển biến nhưng chưa bao trùm, còn phụ thuộc lớn vào FDI, tập trung vào một cực - chủ thể kinh tế (Formosa); tốc độ tăng trưởng cao chưa thể hiện tính đại diện và phản ánh đầy đủ các mặt, lĩnh vực phát triển. Mức sống dân cư đang còn khó khăn; thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với mức bình quân cả nước[[74]](#footnote-75)

3. Ngoài sản phẩm chủ lực điện và thép, phát triển công nghiệp nói chung và tại các cụm công nghiệp chưa có nhiều đột phá cả về thu hút đầu tư, đổi mới công nghệ và mở rộng quy mô sản xuất; tiến độ một số dự án công nghiệp trọng điểm dự kiến khởi công trong năm 2017 gặp khó khăn[[75]](#footnote-76); hạ tầng các CCN còn bất cập; thu hút đầu tư theo hướng sản xuất tập trung, tăng tỷ lệ lấp đầy và phát huy hiệu quả các CCN kết quả hạn chế[[76]](#footnote-77). Thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Vũng Áng có xu hướng sụt giảm, tiến độ triển khai các dự án chậm lại sau sự cố môi trường. Tổng cầu phục hồi chậm, sức mua, tiêu dùng yếu, khu vực dịch vụ đang còn khó khăn. Chuyển đổi mô hình quản lý chợ chưa đạt tiến độ đề ra; nhiều chợ chưa phát huy hiệu quả sau chuyển đổi. Xuất khẩu tăng trưởng cao, tuy nhiên mức tăng chủ yếu do xuất khẩu từ Formosa; xuất khẩu sản phẩm của tỉnh đạt kim ngạch thấp, chưa có sản phẩm mới, đặc biệt là hàng nông sản.

4. Nông nghiệp nhiều rủi ro, tăng trưởng âm do mất mùa, thiên tai và thị trường tiêu thụ khó khăn, nhất là chăn nuôi lợn, tác động dài của sự cố môi trường biển; một số lĩnh vực dự án, doanh nghiệp đã giảm đầu tư sản xuất, giảm quy mô như chăn nuôi lợn, bò, rau củ quả trên cát..; một số chuỗi liên kết đã được hình thành những năm vừa qua đang chững lại, gặp khó khăn. Quản lý nhà nước về giống, vật tư nông nghiệp, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch thú y và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm ở cơ sở còn thiếu quyết liệt.

Xây dựng NTM có chiều hướng chững lại nhất là những tháng đầu năm; kết quả thực hiện chưa đồng đều; chỉ đạo phát triển sản xuất và tổ chức sản xuất còn hạn chế, nhất là sản xuất theo chuỗi giá trị; hiệu quả nâng cao đời sống chưa cao. Mặc dù công tác lãnh đạo chỉ đạo được tăng cường nhưng khâu tổ chức thực hiện còn hạn chế; một số địa phương chưa tập trung cao; một số địa phương còn lúng túng trong triển khai nhiệm vụ, xác định hướng phát triển; đặc biệt còn hạn chế trong việc phát huy sức mạnh của cộng đồng nhân dân, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM; còn tình trạng tập trung vào tiêu chí hạ tầng để đạt chuẩn, chưa chú trọng đến sản xuất và nâng cao thu nhập bền vững cho người dân. Quy trình thủ tục hướng dẫn đầu tư xây dựng cơ bản chưa hoàn thiện và phân bổ kế hoạch vốn NTM chậm dẫn đến địa phương bị động trong triển khai; nguồn lực nhà nước trực tiếp hỗ trợ giảm nhiều so với những năm trước đây, trong khi việc huy động nguồn lực xã hội còn rất khó khăn, đặc biệt là nguồn lực huy động trong dân hạn chế, nguy cơ phát sinh nợ đọng, ảnh hưởng lớn đến thực hiện mục tiêu nhiệm vụ.

5. Tăng trưởng dư nợ tín dụng thấp so với cùng kỳ[[77]](#footnote-78), khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế cải thiện chưa tốt; mức độ tiếp cận và khả năng hấp thụ vốn từ chính sách tín dụng khuyến khích phát triển nông nghiệp còn hạn chế. Thu nội địa đã có nhiều nỗ lực nhưng chủ yếu tăng tiền đất, thu từ thuế phí vẫn đang còn khó khăn, các sắc thuế, phí quan trọng ước thực hiện cả năm không đạt dự toán[[78]](#footnote-79), ảnh hưởng lớn đến điều hành ngân sách và chi thường xuyên; mặc dù đã chỉ đạo quyết liệt thu nợ đọng thuế nhưng nợ thuế có xu hướng tăng cả về đối tượng và tiền thuế, làm giảm số thu ngân sách[[79]](#footnote-80).

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chưa có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ doanh nghiệp có thuế phát sinh đạt thấp, tỷ lệ doanh nghiệp có giảm qua các năm[[80]](#footnote-81). Các dự án đầu tư triển khai còn chậm; dự án không triển khai đúng cam kết chiếm tỷ trọng lớn[[81]](#footnote-82); một số nhà đầu tư là doanh nghiệp nhỏ và vừa năng lực tài chính và quản lý dự án hạn chế. Tỷ lệ HTX hoạt động có hiệu quả còn thấp[[82]](#footnote-83), nhiều HTX hoạt động không đúng bản chất theo Luật HTX.

7. Một số chính sách phát triển văn hóa - xã hội chưa được quan tâm đúng mức. Một số tồn tại hạn chế trên lĩnh vực văn hóa - xã hội chậm được khắc phục, đã được nêu cụ thể tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm[[83]](#footnote-84). Thực hiện tiêu chí văn hóa trong xây dựng NTM kết quả còn thấp so với các tiêu chí khác; cơ sở hạ tầng và nhân lực phục vụ du lịch chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng giáo dục đại trà chưa đồng đều; tình trạng thừa thiếu giáo viên địa bàn toàn tỉnh chưa thể giải quyết triệt để. Chất lượng khám chữa bệnh giữa các bệnh viện tuyến huyện không đồng đều; hoạt động của hệ thống trạm y tế còn nhiều khó khăn, bất cập; tình trạng bệnh nhân chuyển tuyến, trục lợi BHYT, bất cập trong thực hiện thông tuyến BHYT. Công tác tuyển sinh, đào tạo, giải quyết việc làm sau đào tạo gặp nhiều khó khăn; tuyển mới dạy nghề đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ 2016

8. Tiến độ, chất lượng CCHC một số mặt, lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu. Cá biệt còn có cán bộ công chức nhũng nhiễu, phiền hà, làm khó doanh nghiệp và nhà đầu tư. Một số ngành, địa phương thiếu trách nhiệm phối hợp, gây khó khăn cho đơn vị chủ trì trong việc tham mưu chấp chuận chủ trương đầu tư, kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ của nhà đầu tư.

9. Huy động nguồn lực vào nghiên cứu, chuyển giao và phát triển khoa học công nghệ còn gặp nhiều khó khăn; ứng dụng công nghệ sinh học chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Điều chỉnh quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất triển khai chậm, chưa sát với thực tế; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn diễn ra; quản lý và thực hiện quy hoạch bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn sinh hoạt còn hạn chế, rác thải và chăn nuôi ô nhiễm môi trường gây bức xúc dư luận. GPMB và bàn giao đất cho nhà đầu tư còn chậm trễ, ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư.

10. Giải quyết các vụ việc tồn đọng mặc dù đã được tập trung chỉ đạo nhưng còn chậm, chưa có nhiều chuyển biến; một số vụ việc tồn đọng phức tạp, kéo dài qua các thời kỳ, chưa thể xử lý dứt điểm.

11. Tình hình an ninh trật tự vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ; một số địa phương để xảy ra các vụ việc gây bất ổn tình hình, để các thế lực phần tử phản động lợi dụng, mất nhiều công sức giải quyết; nổi lên vấn đề an ninh mạng, tình trạng thông tin sai lệch, xuyên tạc sự thật trên các trang mạng xã hội. Đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo tăng. Tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí nhưng chưa bền vững, vẫn xảy ra các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn.

Nguyên nhân chủ yếu của những khó khăn thách thức, tồn tại hạn chế:

1. Nguyên nhân khách quan:

- Xây dựng mục tiêu chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 dựa trên nền kết quả giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 tầm nhìn 2050; tuy nhiên quá trình phát triển nảy sinh những vấn đề bất cập, nhiều yếu tố về kinh tế, xã hội, môi trường đã thay đổi, đặc biệt sau sự cố môi trường biển năm 2016, một số dự án trọng điểm được kỳ vọng tạo động lực thúc đẩy kinh tế tăng trưởng mạnh dự kiến hoàn thành giai đoạn 2016 - 2020 chậm tiến độ; đã tác động ảnh hưởng lớn đến 2 năm đầu thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

- Kinh tế cả nước đang còn nhiều khó khăn thách thức; cơ cấu lại nền kinh tế mới đạt được kết quả bước đầu trong khi những hạn chế, yếu kém tích tụ từ nhiều năm trước tiếp tục bộc lộ rõ hơn, nhất là về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp[[84]](#footnote-85).

- Nguồn lực đang còn khó khăn, khả năng chi ngân sách đã đến giới hạn; trong khi nhu cầu đầu tư còn rất lớn, phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

 - Mặc dù tỉnh đã nỗ lực khắc phục khó khăn nhưng bước sang năm 2017 hậu quả của sự cố môi trường biển vẫn còn tác động ảnh hưởng tới nhiều mặt phát triển, nông nghiệp mất mùa, chăn nuôi thua lỗ, thiên tai bất thường, bão số 10 gây thiệt hại nặng nề, chính sách phát triển khu kinh tế cửa khẩu không ổn định, theo hướng ngày càng bất lợi, Khu kinh tế Cầu Treo không còn được áp dụng chính sách như đối với khu phi thuế quan từ 01/9/2016...đã ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập và đời sống nhân dân, ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng dịch vụ, hoạt động xuất nhập khẩu.

Đây là những nguyên nhân chính dẫn đến tổng cầu phục hồi chậm, sức mua, tiêu dùng yếu, tiến độ thu ngân sách và tăng trưởng tín dụng chưa đạt mục tiêu đề ra từ đầu năm, thu hút đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng và hoạt động đầu tư, thương mại, dịch vụ tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo sụt giảm rõ rệt.

 2. Nguyên nhân chủ quan:

 - Trong thời kỳ dài việc quản lý cập nhật cơ sở thông tin dữ liệu phục vụ xây dựng quy hoạch, kế hoạch thiếu chặt chẽ và hệ thống, không thống nhất; quản lý xây dựng và thực hiện quy hoạch còn bất cập, chưa được quan tâm đúng mức; do vậy quá trình triển khai vừa phải củng cố rà soát, vừa phải điều chỉnh bổ sung dẫn đến việc tổ chức thực hiện một số ngành, lĩnh vực còn lúng túng, chậm tiến độ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Một số ngành, đơn vị, chính quyền địa phương thiếu quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tinh thần trách nhiệm người đứng đầu chưa cao, nhiều vụ việc tồn đọng thuộc thẩm quyền chưa được xử lý dứt điểm; bố trí một số cán bộ chưa đảm bảo năng lực phẩm chất; xử lý cán bộ công chức vi phạm thiếu kiên quyết. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM có biểu hiện thiếu kiên trì, quyết liệt, tâm huyết; chưa sâu sát và kịp thời kiểm tra tháo gỡ khó khăn vướng mắc; chưa nghiêm túc trong chấp hành, triển khai các kết luận của Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Sản xuất nông nghiệp để xảy ra mất mùa ngoài nguyên nhân khách quan do thời tiết bất thường làm phát sinh bệnh đạo ôn cổ bông trên diện rộng; có nguyên nhân chủ quan trong quản lý giống vật tư và quá trình kiểm tra theo dõi, dự báo, dự tính; thiếu quyết liệt, chậm trễ tham mưu xử lý khi xảy ra dịch bệnh. UBND tỉnh đang chỉ đạo Hội đồng xác định nguyên nhân gây bệnh đạo ôn trên lúa Thiên ưu 8 kiểm tra, soát xét lại hồ sơ, báo cáo các nội dung liên quan trước khi có kết luận, xử lý chính thức.

- Công tác chỉ đạo, điều hành trên một số lĩnh vực của các sở, ngành, địa phương chưa sâu sát. Công tác tham mưu quản lý nhà nước một số mặt, lĩnh vực còn biểu hiện bị động, buông lỏng, kém hiệu quả. Một số đơn vị, địa phương người đứng đầu còn xem nhẹ nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, chưa tập trung chỉ đạo, thiếu quyết liệt trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

- Chất lượng, năng lực, kỹ năng của cán bộ công chức nhìn chung còn yếu, nhất là ở cấp cơ sở, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, tham mưa và tổ chức thực hiện chưa thích ứng với chỉ đạo trong tình hình mới.

- Chính quyền và lực lượng chức năng một số địa phương, địa bàn còn sơ hở, chủ quan trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, an ninh nông thôn, không nắm chắc tình hình, khi xảy ra vụ việc còn bị động, lúng túng, giải quyết chậm; một số địa phương cơ sở chưa chú trọng chăm lo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

**Phần thứ hai**

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018**

 **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Kinh tế thế giới năm 2018 được dự báo tiếp tục đà phục hồi, tăng trưởng cao hơn, khởi sắc hơn năm 2017. Tăng trưởng kinh tế trong nước tiếp tục xu hướng tích cực; hội nhập kinh tế sâu rộng hơn, cùng với triển vọng đầu tư trực tiếp nước ngoài và đầu tư tư nhân giúp thúc đẩy sản xuất và thương mại trong nước; cơ cấu lại nông nghiệp bắt đầu có chuyển biến tích cực. Nỗ lực của Chính phủ đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh tiếp tục phát huy hiệu quả trong năm 2018; Chính phủ tiếp tục cải cách mạnh mẽ thể chế về quản lý đầu tư và đầu tư công theo hướng khuyến khích xã hội hóa đầu tư, phân cấp, giao quyền chủ động, tạo thuận lợi hơn cho địa phương, doanh nghiệp.

 Đối với tỉnh, năm 2018 bối cảnh thuận lợi, xu hướng phát triển ổn định và bền vững hơn so với năm 2017. Huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội và thu hút FDI khả quan; nông nghiệp phục hồi và ổn định hơn; các yếu tố thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp và xây dựng tiếp tục được dự báo tích cực; khu vực dịch vụ phục hồi và tăng trưởng tốt hơn, nhất là thương mại và dịch vụ du lịch; các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đang phát huy tác dụng; các dự án lớn trên địa bàn đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định sẽ phát huy hiệu quả đầu tư và động lực tăng trưởng. Những khó khăn thách thức thời gian qua mang lại nhiều bài học kinh nghiệm; sức mạnh đoàn kết, đồng thuận tiếp tục được phát huy. Tuy nhiên biến đổi khí hậu và thiên tai ngày ngày bất thường; rủi ro khó lường đối với ngành nông nghiệp; phát triển công nghiệp và đô thị hoá gây áp lực lớn hơn về quản lý rác thải và bảo vệ môi trường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội diễn biến ngày càng phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định.

 **II. MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

*Phát triển kinh tế bền vững hơn, tăng trưởng cao hơn năm 2017. Đẩy mạnh cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp thích nghi với biến đổi khí hậu, hạn chế tối đa rủi ro do thiên tai; thúc đẩy phát triển dịch vụ; tiếp tục tạo bước đột phá trong phát triển công nghiệp gắn kết chặt chẽ với bảo vệ môi trường. Khắc phục hậu quả thiên tai; phục hồi phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân vùng ảnh hưởng sự cố môi trường. Kiên trì, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút đầu tư; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến quảng bá đầu tư; cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn. Phát triển toàn diện văn hoá, xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Phát triển khoa học công nghệ, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; giữ vững ổn định tình hình. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, thông tin tuyên truyền phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.*

**2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu**

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 18,5 - 19%[[85]](#footnote-86)

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt trên 36.000 tỷ đồng[[86]](#footnote-87)

- Sản lượng lương thực ổn định trên 51 vạn tấn

- Giá trị kinh tế trên đơn vị diện tích: 82 triệu đồng/ha

- Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt 470 triệu USD[[87]](#footnote-88)

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 9.400 tỷ đồng; trong đó: thu nội địa 6.000 tỷ đồng[[88]](#footnote-89), thu xuất nhập khẩu 3.400 tỷ đồng

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo (chuẩn nghèo đa chiều) giảm 1,1 - 1,3%

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 86%

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 9,5%

- Số giường bệnh/1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã): >25 giường

- Giải quyết việc làm trên 22.500 người[[89]](#footnote-90)

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60 - 62%

c) Chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom đạt trên 90%

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt ổn định 51,3%

d) Các chỉ tiêu nông thôn mới:

Nâng mức độ đạt chuẩn của tất cả các tiêu chí lên 1,2 lần; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân mỗi xã là 14 tiêu chí[[90]](#footnote-91); còn 20 xã dưới 11 tiêu chí; có thêm ít nhất 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới; thêm ít nhất 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

**3. Các nhiệm vụ trọng tâm**

(i) Cụ thể hoá các nhiệm vụ giải pháp triển khai Nghị quyết Trung ương 5 và Nghị quyết Trung ương 6. Tổ chức triển khai kịp thời các nghị quyết kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh. Hoàn thành rà soát điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách giai đoạn 2018 - 2020.

(ii) Rà soát quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực nông nghiệp gắn với cơ cấu lại sản xuất theo thị trường; tập trung cao cho xây dựng NTM. Thúc đẩy dự án công nghiệp trọng điểm, tạo điều kiện thuận lợi triển khai dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2, sớm đưa vào vận hành lò cao số 2 Nhà máy Formos. Chủ động phương án, kế hoạch giải quyết các tồn đọng và các vấn đề liên quan khi Trung ương có kết luận chính thức về dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Chú trọng thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, hạ tầng du lịch dịch vụ.

(iii) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm đầu tư trên địa bàn. Tập trung huy động nguồn lực để thành phố Hà Tĩnh đạt đô thị loại II trong năm 2018 và thị xã Hồng Lĩnh, thị xã Kỳ Anh đạt các tiêu chí cơ bản của đô thị loại III vào năm 2020. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi thực hiện dự án xã hội hóa đầu tư trên các lĩnh vực. Tranh thủ tối đa hỗ trợ của Trung ương về nguồn lực và chính sách đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng và Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo theo các thông báo kết luận của lãnh đạo Đảng, Chính phủ.

(iv) Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, xã hội; chăm lo đời sống nhân dân; giảm nghèo bền vững. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tiếp tục tập trung giải quyết tồn đọng. Bảo đảm an ninh trật tự, giữ vững ổn định tình hình để phát triển.

*Trong đó, xác định cải cách hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải thiện chỉ số PCI, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm tiếp tục là các mũi trọng tâm, khâu đột phá trong năm 2018; hướng tới mục tiêu huy động được tối đa các nguồn lực ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển, bảo đảm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển các ngành, lĩnh vực theo định hướng phát triển của tỉnh.*

*Chỉ đạo điều hành phù hợp khả năng thực thi và nguồn lực của cả hệ thống, nhất là cấp cơ sở. Tổ chức triển khai bài bản, làm đến đâu chắc đến đó đối với từng mục tiêu nhiệm vụ; bình tĩnh, kiên trì, không chủ quan nóng vội trong lãnh đạo chỉ đạo. Các cấp, ngành quản lý thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được giao; người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm*, *phát huy vai trò tham mưu, đổi mới sáng tạo, tập trung chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mọi mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2018, tạo tiền đề vững chắc cho những năm tiếp theo.*

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp một cách đồng bộ, toàn diện gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu**

- Đánh giá toàn diện 5 năm thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp; triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2017-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt[[91]](#footnote-92); tập trung rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch, cơ cấu phát triển sản xuất ngành, lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực phù hợp với tín hiệu thị trường, thích ứng biến đổi khí hậu, phát triển bền vững; gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2017 – 2020.

- Triển khai xây dựng 2-3 mô hình cánh đồng lớn trong sản xuất lúa và cây trồng cạn; phát triển các vùng sản xuất cây ăn quả, sản phẩm đặc sản theo hướng thâm canh, VietGAP, sản phẩm sạch, hình thành các mô hình sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm quốc gia[[92]](#footnote-93). Tổ chức lại các vùng sản xuất rau củ quả trên cát theo hướng chuyển giao, liên kết với doanh nghiệp có tiềm lực để phát triển sản xuất hàng hóa công nghệ cao, bền vững.

- Tập trung chăm sóc, thu hoạch nhanh gọn vụ Đông 2017; chỉ đạo sản xuất vụ Xuân, vụ Hè Thu - Mùa 2018 với cơ cấu giống, mùa vụ hợp lý, linh hoạt, chủ động, tăng cường điều tra dự tính, dự báo, phát hiện sớm và chỉ đạo phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh trên cây trồng, phấn đấu thắng lợi toàn diện. Tăng cường vai trò trách nhiệm quản lý nhà nước; chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng giống vật tư nông nghiệp; xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong sản xuất chất cấm trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng, chế biến thủy sản; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ tập trung, công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn, phục hồi sản xuất ngành chăn nuôi theo định hướng Quy hoạch phát triển chăn nuôi đã được rà soát, điều chỉnh, trong đó: duy trì số lượng, nâng cao chất lượng đàn lợn nái 100% máu ngoại đạt trên 22.000 con; kiên trì phát triển chuỗi chăn nuôi lợn liên kết quy mô lớn, quy mô vừa và nhỏ với các doanh nghiệp; chuyển 57 vùng quy hoạch chăn nuôi lợn sang chăn nuôi loài khác phù hợp; kiên quyết xử lý các cơ sở chăn nuôi không thuộc quy hoạch. Khuyến khích phát triển loại các sản phẩm chăn nuôi giống bản địa, đặc sản, áp dụng quy trình kỹ thuật sản xuất hữu cơ, hướng VietGAP phù hợp thị hiếu thị trường; tập trung chỉ đạo hoàn thiện, nâng cấp một số sản phẩm chăn nuôi đạt chuẩn OCOP[[93]](#footnote-94).

- Triển khai hiệu quả Đề án khai thác tiềm năng lợi thế rừng, đất lâm nghiệp; xây dựng ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất lâm nghiệp thực hiện Đề án. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các Nhà máy chế biến gỗ MDF, HDF theo quy hoạch vùng nguyên liệu. Tiếp tục chỉ đạo các giải pháp khắc phục thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất lâm nghiệp, trước mắt tập trung huy động nguồn lực trồng lại, chăm sóc, khôi phục hơn 18.000 ha rừng bị thiệt hại do bão số 10 theo hướng đầu tư thâm canh, trồng rừng gỗ lớn, gắn kết chặt chẽ với các nhà máy chế biến.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 15/5/2017 về thực hiện các chính sách khôi phục sản xuất theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chuyển đổi mạnh cơ cấu khai thác ven bờ sang khai thác xa bờ, các sản phẩm có giá trị kinh tế cao; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào hoạt động tàu vỏ thép đóng mới theo Nghị định 67; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, dịch vụ hậu cần thuỷ sản đồng bộ. Phát triển các vùng nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao, mở rộng diện tích nuôi tôm trên cát; nhân rộng các mô hình nuôi cá nước ngọt, tận dụng diện tích mặt nước ao hồ, khe suối để nuôi các loại cá có giá trị kinh tế cao hơn. Rà soát, lựa chọn tập trung hỗ trợ, nâng cấp một số cơ sở sơ chế, chế biến sản phẩm hải sản gắn với đăng ký công bố chất lượng, sở hữu trí tuệ để xây dựng thành sản phẩm OCOP thủy sản.

**2. Tập trung cao nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới**

Kiên trì, tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, gắn với xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, liên tục, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trọng tâm là:

(i) Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân; ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học công nghệ, khuyến khích sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ, VietGAP, xây dựng thương hiệu sản phẩm, có truy xuất nguồn gốc.

(ii) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các hình thức tổ chức sản xuất; đa dạng hóa các loại hình liên kết sản phẩm nông nghiệp chủ lực theo chuỗi giá trị.

(iii) Nhân rộng nhanh khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu đạt hiệu quả thiết thực, gắn với phát triển du lịch sinh thái vườn hộ, mô hình du lịch làng xã nông thôn mới, du lịch homestay, kết nối các tour tuyến du lịch trải nghiệm nông thôn mới; phát huy hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, thôn văn hóa.

(iv) Tập trung đầu tư nâng cấp tiêu chí hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất dân sinh, gắn với lợi ích chung của cộng đồng; áp dụng rộng rãi thiết kế điển hình các công trình trong xây dựng NTM; thực hiện có hiệu quả cơ chế trao quyền cho người dân và cộng đồng, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; huy động tối đa các nguồn lực, nhất là nguồn xã hội hóa; quan tâm chính sách hỗ trợ nguồn lực xây dựng huyện NTM và đẩy nhanh tiến độ thực hiện tại các huyện phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM giai đoạn 2016 - 2020

(v) Chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ đảng viên và nhân dân về xây dựng NTM, thường xuyên tổ chức tham quan học tập; triển khai sâu rộng và thiết thực phong trào thi đua cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới, hưởng ứng phong trào cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau.

**3. Từng bước phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại**

Tập trung ưu tiên triển khai các dự án vốn ngân sách đầu tư hạ tầng phát triển đô thị thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh; hỗ trợ đầu tư đô thị mới Kỳ Anh, nâng cấp tiêu chí thành lập thị trấn Đồng Lộc, điều chỉnh địa giới để thành lập thị trấn Lộc Hà; xây dựng huyện NTM Nghi Xuân gắn với phát triển đô thị. Huy động hiệu quả nguồn lực theo Đề án xã hội hóa đầu tư xây dựng thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020, triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng thành phố Hà Tĩnh đạt đô thị loại II vào năm 2018 theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII.

Xây dựng chương trình phát triển đô thị cấp huyện theo Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2030 đã được phê duyệt[[94]](#footnote-95); chú trọng công tác xây dựng và quản lý quy hoạch đô thị; triển khai phân cấp quản lý quy hoạch và cấp phép xây dựng; từng bước phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phát triển đô thị; tăng cường thiết lập trật tự quản lý, chỉnh trang cảnh quan đô thị.

Triển khai mô hình đô thị thông minh trên một số lĩnh vực như chính quyền điện tử, y tế, hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống quản lý chiếu sáng thông minh (trước mắt thực hiện tại thành phố Hà Tĩnh); bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp khả năng nguồn lực.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các tầng lớp nhân dân chung tay thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 14/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện hiệu quả các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản khu dân cư.

**4. Tiếp tục thúc đẩy sản xuất sản phẩm công nghiệp chủ lực làm động lực chính cho tăng trưởng; phát huy hiệu quả các cụm công nghiệp - TTCN trên địa bàn; chú trọng thu hút đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ**

Hoàn thiện Đề án đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025, chủ động xây dựng kế hoạch, ưu tiên lựa chọn các nội dung trọng tâm trọng điểm để tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án trong năm 2018, nhất là xây dựng chính sách phát triển. Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công giai đoạn 2016-2020, chú trọng khuyến công địa phương và tranh thủ nguồn khuyến công quốc gia để hỗ trợ, phát triển các mô hình công nghiệp nông thôn, Kế hoạch áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp giai đoạn 2016-2020 và Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Rà soát sửa đổi chính sách phát triển cụm công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020[[95]](#footnote-96) phù hợp với Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý phát triển cụm công nghiệp. Rà soát, lựa chọn một số cụm công nghiệp có tỷ lệ lấp đầy khá để tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế đầu tư PPP đối với danh mục các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường tại các khu, CCN trên địa bàn; tập trung ưu tiên triển khai đầu tư các hệ thống xử lý chất thải tập trung tại KCN Vũng Áng 1 và KCN Gia Lách; quan tâm hỗ trợ đầu tư hệ thống xử lý nước thải và có các giải pháp tăng cường quản lý nước thải tại các CCN.

Tháo gỡ khó khăn vướng mắc triển khai dự án Trung tâm dệt, may Hồng Lĩnh, đẩy nhanh tiến độ án MFD/HDF Thanh Thành Đạt; sớm hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư, GPMB để khởi công Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2; xúc tiến triển khai các dự án công nghiệp tại Khu kinh tế Vũng Áng đã ký kết hợp tác với nhà đầu tư Đức. Chỉ đạo phối hợp, đôn đốc thực hiện Thông báo số 342/TB-VPCP kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với Công ty Formosa; tiếp tục giám sát, hỗ trợ để FHS vận hành ổn định lò cao số 1 và tiến tới vận hành lò cao số 2.

Tập trung công tác quy hoạch, GPMB, tạo quỹ đất sạch, kết nối hạ tầng kỹ thuật tại Vũng Áng, các khu, CCN trên địa bàn...chuẩn bị các điều kiện cơ bản để đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ sản phẩm sau thép, công nghiệp cơ khí, công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, chế tạo, dệt may. Xúc tiến quảng bá, mời gọi các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, chú trọng các nhà đầu tư là các tập đoàn có thương hiệu đang mở rộng đầu tư khu vực miền Trung.

**5. Phát triển hạ tầng thương mại dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; phát huy tiềm năng dịch vụ du lịch**

Thu hút xã hội hóa đầu tư, phát triển hạ tầng thương mại dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư triển khai các dự án thương mại dịch vụ đã đăng ký đầu tư; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn toàn tỉnh.

Thực hiện tốt Đề án phát triển xuất khẩu tỉnh đến năm 2020. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến hội nhập kinh tế quốc tế và cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, công tác khuyến công, hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế cho doanh nghiệp. Chú trọng khâu tổ chức và cung cấp thông tin thị trường, ứng dụng thương mại điện tử quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường; theo dõi sát diễn biến thị trường, tăng cường các biện pháp quản lý giá cả, thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hoá, dịch vụ thiết yếu. Quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ có điều kiện.

Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển du lịch Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Tập trung công tác quản lý quy hoạch, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thu hút xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch biển Thiên Cầm, Lộc Hà, Xuân Thành. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; tiếp tục xúc tiến, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch. Chú trọng cải thiện chất lượng dịch vụ du lịch, nhất là dịch vụ ăn uống, lưu trú; tăng cường quảng bá, kết nối các tua, tuyến du lịch thu hút du khách. Phát huy tiềm năng lợi thế du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; tìm kiếm các nhà đầu tư có thương hiệu để xúc tiến mời gọi đầu tư khu du lịch nước sốt Sơn Kim, hồ Ngàn Trươi, thác Vũ Môn. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, khôi phục hoạt động ngành du lịch biển do ảnh hưởng của sự cố môi trường.

**6. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh; huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển**

*Tiếp tục thực hiện quyết liệt các mục tiêu nhiệm vụ CCHC, trọng tâm là tinh giản bộ máy biên chế, cải cách TTHC, thiết lập cơ chế liên thông, một đầu mối.* Thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2012 - 2020, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020[[96]](#footnote-97); xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết TW 6 khóa XII;xây dựng Đề án thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm Hành chính công cấp huyện toàn tỉnh trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm mô hình trong năm 2017; triển khai nhân rộng mô hình bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các xã, phường, thị trấn[[97]](#footnote-98); tiếp tục rà soát TTHC theo hướng đơn giản hóa, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các TTHC trên các lĩnh vực tư pháp, xây dựng, đất đai, đầu tư, doanh nghiệp. Ứng dụng hiệu quả CNTT trong CCHC và xây dựng chính quyền điện tử các cấp; phấn đấu 100% văn bản, tài liệu được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử và sử dụng chữ ký số trong nội bộ các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện và 70% cấp xã; cung cấp thêm 300 dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai đồng bộ kế hoạch tinh giản biên chế công chức và lao động đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2016 - 2021[[98]](#footnote-99); quản lý chặt chẽ tổ chức bộ máy hành chính và kiểm soát số lượng cấp phó, biên chế trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; giải quyết một bước tình trạng thừa, thiếu giáo viên các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh; tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức biên chế sự nghiệp y tế; kiện toàn, tổ chức lại các Ban quản lý dự án cấp huyện. Thực hiện nghiêm chuyển đổi vị trí công tác, tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức theo quy định; chấn chỉnh việc thực hiện hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính, chú trọng xây dựng và nâng cao chất lượng văn hóa công sở, đạo đức công vụ, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Triển khai Đề án chính sách của tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng và khuyến khích thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

*Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp* đã đề ra tại chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết TW 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 19-2017, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp[[99]](#footnote-100). Trong đó: (i) nhân rộng mô hình Trung tâm Hành chính công hoạt động hiệu quả gắn với cải cách TTHC, xây dựng hoàn thiện cơ chế liên thông xử lý hồ sơ thủ tục trên các lĩnh vực trọng tâm[[100]](#footnote-101); chú trọng ứng dụng CNTT để đảm bảo liên tính liên thông và công khai, minh bạch; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tìm hiểu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trực tuyến. (ii) nâng cao tính chuyên nghiệp, tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ công chức với người dân, doanh nghiệp, nhất là tại Trung tâm Hành chính công; quán triệt, thực hiện nghiêm quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp ban hành tại Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ; xử lý kịp thời cán bộ công chức vi phạm. (iii) đổi mới nội dung và hình thức xúc tiến đầu tư; tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá hình ảnh Hà Tĩnh; củng cố kiện toàn, nâng cao vai trò hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp các huyện, thành phố, thị xã nhiệm kỳ 2017 - 2022, phát huy hiệu quả cầu nối doanh nghiệp - chính quyền; duy trì đối thoại định kỳ giữa chính quyền, cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 35 của Chính phủ để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư; cập nhật công khai, cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng. (iv) quan tâm hỗ trợ phát triển DN NVV và HTX theo hướng thực chất, hiệu quả, bền vững; tăng cường quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, từng bước giải quyết dứt điểm các HTX yếu kém.

*Thực hiện các nhiệm vụ giải pháp đầu tư phát triển nhằm huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.* Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nhất là thủ tục đầu tư, bồi thường, GPMB nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng: Bến cảng số 3, 4, 5, 6, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, đầu tư xử lý môi trường và hoàn thiện hạng mục, thiết bị dự án Formosa; tạo thuận lợi xúc tiến thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào KCN Phú Vinh. Chủ động phương án kế hoạch đảm bảo công tác GPMB phục vụ thi công, đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông thủy lợi trọng điểm: dự án đường ven biển đoạn Xuân Hội - Thạch Khê, dự án thuỷ lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang giai đoạn 2, dự án hệ thống kênh trục Sông Nghèn

Hoàn thiện các quy định về thủ tục đầu tư, đất đai, quy hoạch. Đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn lực đầu tư; trong đó: (i) chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên công tác bồi thường, GPMB, chủ động tạo quỹ đất sạch cho nhà đầu tư. Tăng cường kiểm tra giám sát tiến độ triển khai dự án sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư; xử lý kiên quyết các dự án vi phạm, thu hồi đất dự án, xây dựng môi trường đầu tư cạnh tranh, bình đẳng, tạo thuận lợi triển khai dự án đối với các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc cam kết đầu tư (ii) đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng thành phố Hà Tĩnh theo hình thức PPP. (iii) thực hiện hiệu quả các Đề án xã hội hóa huy động nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, thị xã Kỳ Anh (iv) chú trọng xúc tiến, xã hội hóa đầu tư hạ tầng y tế, giáo dục, thương mại, du lịch.

Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ tín dụng; đẩy mạnh huy động nguồn vốn nhàn rỗi trong nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn ngân hàng, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu vốn vay có hiệu quả, chỉ đạo tập trung ưu tiên vốn vay cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên của nền kinh tế, vốn vay chính sách xã hội, góp phần quan trọng thực hiện các mục tiêu chỉ tiêu kế hoạch năm 2018. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 32/CT-TTg và Quyết định 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu lại hoạt động của các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội.

*Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ tài chính ngân sách.* Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách ngay từ đầu năm; phấn đấu thu đạt và vượt dự toán. Tăng cường phối hợp giữa ngành thuế với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý thu. Thực hiện việc giao chỉ tiêu thu hàng tháng để có cơ sở điều hành dự toán ngân sách phù hợp. Tiếp tục cải cách quy trình, hồ sơ thủ tục, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục thuế; chống thất thu ngân sách, quản lý chặt chẽ các khoản thu, nhất là thu qua hình thức khoán, không bỏ sót nguồn thu và đối tượng thu; rà soát, tổ chức khai thác tốt các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ; tiếp tục tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giao chỉ tiêu thu nợ cụ thể và đôn đốc thực hiện từng Chi cục thuế, giải quyết dứt điểm các khoản nợ đọng kéo dài; xử lý nghiêm vi phạm, tiêu cực trong lĩnh vực thuế.

Kịp thời phân bổ, giao dự toán chi ngân sách 2018 theo Nghị quyết HĐND tỉnh. Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu; bảo đảm kịp thời nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản để giải ngân, đẩy nhanh tiến độ các dự án; dành, bố trí nguồn để thực hiện các chính sách đã ban hành; đẩy nhanh lộ trình giao tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục rà soát đánh giá hiệu quả thực hiện một số chủ trương, cơ chế chính sách của tỉnh để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

**7. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao sức khoẻ đời sống nhân dân, giảm nghèo bền vững**

*7.1.* *Phát triển văn hóa:* Tăng cường công tác quản lý nhà nước; đổi mới nội dung hình thức phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao chất lượng các danh hiệu gia đình, làng xã, khối phố, cơ quan đơn vị văn hóa. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở các cấp. Chuẩn bị tốt kế hoạch tổ chức các ngày lễ, sự kiện lớn trong năm: Đại hội Thể dục - Thể thao toàn tỉnh lần thứ VIII, kỷ niệm 50 năm chiến thắng ngã ba Đồng Lộc, kỷ niệm 240 năm ngày sinh danh nhân Nguyễn Công Trứ, tổ chức Liên hoan Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh cấp tỉnh và liên tỉnh theo Chương trình hành động quốc gia về bảo vệ và và phát huy giá trị Dân ca Ví - Giặm Nghệ Tĩnh. Kết hợp đầu tư ngân sách và xã hội hóa đầu tư để phục hồi, nâng cấp, phát huy tốt hơn giá trị di tích lịch sử văn hóa. Đổi mới mô hình quản lý, chú trọng nâng cấp cơ sở hạ tầng, khai thác có hiệu quả các khu di tích, thắng cảnh lịch sử, văn hóa, tâm linh, du lịch trọng điểm của tỉnh.

*7.2.* *Giáo dục đào tạo:* Xây dựng đề án chính sách phát triển giáo dục đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2035. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS; tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật được học tập hoà nhập trong các cơ sở giáo dục. Tập trung các giải pháp sắp xếp, điều chuyển, tuyển dụng giáo viên; từng bước cân đối, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên giữa các trường, địa bàn. Kiểm tra chấn chỉnh và xử lý dứt điểm tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục, công khai các khoản thu đầu năm học, thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo đúng quy định, xử lý nghiêm vi phạm. Chú trọng công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục chất lượng cao trên địa bàn toàn tỉnh, nhất là giáo dục mầm non, tiểu học; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

*7.3. Khoa học công nghệ:* Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về chính sách phát triển khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, nhân rộng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thông tin; trong đó chú trọng ứng dụng phát triển các mô hình sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng hàng hóa, các đề án ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh, phát triển sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu trở thành cây trồng chủ lực của tỉnh từ năm 2018; tăng cường nhiệm vụ hỗ trợ bảo quản chế biến một số sản phẩm chủ yếu, gắn với truy xuất nguồn gốc và đăng ký bảo hộ thương hiệu. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học phục vụ giống cây trồng vật nuôi, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh và bảo quản chế biến thực phẩm.

Xác định các nội dung trọng tâm, phù hợp thực tiễn tình hình, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0[[101]](#footnote-102); tập trung phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học công nghệ làm nhân tố cho phát triển khoa học công nghệ giai đoạn tới; xây dựng chính sách hỗ trợ khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng; khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở áp dụng công nghệ mới, đổi mới công nghệ sản xuất kinh doanh.

*7.4.* *Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tăng cường công tác y tế, dân số trong tình hình mới. Chú trọng phát triển hệ thống y tế cơ sở, tăng cường hoạt động y tế dự phòng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Triển khai có hiệu quả Đề án xây dựng và phát triển mô hình bác sỹ gia đình trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kế hoạch phát triển bệnh viện và phương án tự chủ bệnh viện gắn với triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, nhất là dịch vụ khám chữa bệnh, tăng số giường bệnh, giảm quá tải bệnh viện tuyến trên. Huy động nguồn lực đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; trong đó đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển y tế ngoài công lập và hợp tác công tư trong khám chữa bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý hệ thống y tế - dân số, quản lý bệnh viện và thanh toán chi phí BHYT; triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho nhân dân. Chú trọng liên kết, hợp tác giữa các tuyến, cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh, các bệnh viện Trung ương và các trường đại học y, dược.

*7.5.* *Lao động, việc làm, an sinh xã hội:*

Thực hiện đồng bộ các giải pháp sắp xếp, bố trí lại cơ sở đào tạo nghề theo quy hoạch đã phê duyệt, giao chỉ tiêu đào tạo gắn với đầu ra, củng cố và tăng cường đội ngũ giáo viên dạy nghề; đẩy mạnh liên kết đào tạo; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm. Phát triển thị trường lao động, đẩy mạnh hoạt động tư vấn giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm; tập trung hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn, lao động vùng ảnh hưởng sự cố môi trường; phối hợp chặt chẽ với Formosa tuyển dụng lao động, trước hết ưu tiên giải quyết lao động địa phương, lao động tại chỗ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động và đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 22/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, trợ giúp xã hội, chính sách cho các đối tượng yếu thế trong xã hội. Tập trung, rà soát thống kê, phân loại để xử lý cơ bản các hồ sơ đối tượng chính sách tồn đọng. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chương trình, đề án, dự án bảo đảm an sinh xã hội. Huy động nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành giai đoạn 2 chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo; tạo điều kiện để người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 7,86 - 7,666%, hộ cận nghèo xuống còn 6,5%.

*7.6. Thông tin truyền thông*: Tăng cường định hướng trong hoạt động thông tin, tuyên truyền. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý báo chí xuất bản; phát triển mạng lưới thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND về chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT; xây dựng Chính quyền điện tử các cấp theo khung kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; gắn hoạt động ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử với các mục tiêu nhiệm vụ CCHC; chấn chỉnh tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Phát triển hạ tầng bưu chính viễn thông theo hướng đa dịch vụ, hiện đại, sử dụng chung; đảm bảo thông tin thông suốt, an toàn; thực hiện số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất; tổ chức hoạt động hiệu quả các điểm bưu điện văn hóa xã.

**8. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu**

Chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý lĩnh vực khoáng sản, đất đai, môi trường, tài nguyên nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư sau khi được giao đất; kiên quyết xử lý thu hồi đất, không để tình trạng lãng phí quỹ đất; xử lý dứt điểm các mỏ khoáng sản hết hạn, không triển khai; thực hiện tốt quy chế phối hợp quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông, tăng chế tài xử lý đối tượng vi phạm; đẩy mạnh đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Triển khai thực hiện phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện kỳ cuối 2016 - 2020; nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh mục đích sử dụng đất, bảo đảm sát với thực tiễn và định hướng chiến lược phát triển, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ môi trường đối với dự án đầu tư đã triển khai và cấp mới; tập trung xử lý môi trường các cơ sở chăn nuôi chưa bảo đảm tiêu chí và nằm ngoài quy hoạch; chỉ đạo, đôn đốc các địa phương thực hiện Đề án tăng cường công tác bảo vệ môi trường sau khi được HĐND tỉnh thông qua. Xây dựng Đề án kiểm soát môi trường biển[[102]](#footnote-103). Tiếp tục duy trì giám sát chặt chẽ hoạt động Công ty FHS.

Phát huy cao bài học kinh nghiệm ứng phó với bão số 10; tập trung chỉ đạo, chủ động các phương án ứng phó, diễn tập tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trước mùa mưa bão; thường xuyên kiểm tra an toàn các công trình thủy lợi trọng yếu; kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành xả lũ; nâng cao công tác dự báo, cảnh báo; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống thiên tai cho người dân; bảo đảm nguồn dự phòng ứng phó sự cố thiên tai. Quan tâm triển khai dự án thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Hà Tĩnh, dự án điều chỉnh quy hoạch tài nguyên nước, triển khai dự án trồng mới, phục hồi và bảo tồn rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu - tăng trưởng xanh địa bàn các huyện ven biển; phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường đẩy nhanh triển khai Dự án xây dựng hệ thống quan trắc và cảnh báo môi trường biển 4 tỉnh miền Trung.

**9. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Đổi mới công tác thanh tra theo hướng tăng cường thanh tra theo chuyên đề, có trọng tâm trọng điểm, giảm thanh tra vụ việc. Năm 2018 tập trung thanh tra trách nhiệm quản lý của UBND các huyện, thành phố, thị xã lĩnh vực đất đai, đầu tư, tài chính, giải quyết khiếu nại tố cáo; thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành cấp tỉnh trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thanh tra các vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh giao; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra, thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các kết luận thanh tra của sở, ngành và huyện, thành phố, thị xã. Đôn đốc, kiểm tra thực hiện kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán.

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng rà soát, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra tại các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố. Hạn chế, khắc phục chồng chéo, trùng lặp đối tượng trong lập kế hoạch và phối hợp thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp giữa các ngành trong năm 2018 theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Tăng cường chỉ đạo công tác tiếp công dân; chú trọng công tác tư vấn hỗ trợ đơn vị địa phương cơ sở đối với các vụ việc phức tạp; giải quyết kịp thời khiếu nại tố cáo ở cơ sở ngay từ khi mới phát sinh; xử lý nghiêm người đứng đầu địa phương cơ sở phát sinh nhiều khiếu kiện trên địa bàn, chậm khắc phục tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp; phấn đấu giải quyết các vụ việc khiếu nại tố cáo đạt tỷ lệ trên 85%, tổ chức thi hành quyết định giải quyết giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật đạt tỷ lệ trên 80%.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 12/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Nắm tình hình, phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu.

**10. Tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài**

Chỉ đạo rà soát đánh giá toàn diện các vụ việc tồn đọng ở cả 3 cấp. Tập trung giải quyết các vụ việc đã có kết luận, chỉ đạo. Các ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát tình hình thực hiện, kịp thời xin ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn đối với những vấn đề còn vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền; có phương án xử lý cụ thể, xây dựng lộ trình, phân công trách nhiệm, quyết định thời hạn cuối cùng để có kết luận xử lý dứt điểm đối với từng vụ việc; kiểm điểm nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu. Sớm có kết luận thanh tra xử lý một số việc tồn đọng kéo dài; tập trung giải quyết cơ bản các tồn đọng vướng mắc tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và thị xã Kỳ Anh, các vụ việc theo kết quả giám sát tại Báo cáo số 122/BC-ĐGS ngày 06/12/2016 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh.

**11. Xây dựng thế trận quốc phòng vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động hội nhập hợp tác, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại**

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Trung ương về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; phối hợp hiệu quả hoạt động giữa lực lượng quân sự, công an, biên phòng theo Nghị định 77/NĐ-CP của Chính phủ; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thế trận an ninh nhân dân.

Tiếp tục tập trung cao chỉ đạo bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tuyệt đối không chủ quan, mất cảnh giác; giữ vững ổn định tình hình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu chính quyền cơ sở đối với nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền và thực hiện hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chỉ đạo lực lượng chức năng kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án đảm bảo ANTT phù hợp yêu cầu đối với từng địa bàn; thường xuyên nắm tình hình để chủ động tham mưu; tiếp tục duy trì lực lượng tại các địa bàn trọng điểm; kịp thời xử lý các vụ việc phát sinh; tuyệt đối không để xảy ra điểm nóng, làm mất ổn định tình hình.

Triển khai hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về công tác bảo đảm an ninh kinh tế. Tăng cường các hoạt động đấu tranh trấn áp tội phạm, nhất là các phần tử phản động, tội phạm xã hội đen, tệ nạn xã hội, ma túy, đánh bạc, vi phạm về môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các biện pháp kiềm chế và làm giảm tai nạn giao thông, kiểm soát tải trọng xe, phòng chống cháy nổ; giải quyết cơ bản tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

Triển khai các hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế ở nhiều lĩnh vực trên tinh thần Nghị quyết 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế đến năm 2020; trọng tâm là đẩy mạnh kinh tế đối ngoại nhằm thu hút đầu tư, đa dạng hóa huy động các nguồn lực. Tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực với các thành viên của Hiệp hội các tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng chung đường 8, 12, các nước trong khu vực hành lang kinh tế Đông - Tây và tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng; góp phần củng cố quan hệ hợp tác hữu nghị với Lào thông qua thúc đẩy hợp tác kinh tế tại Khu kinh tế Vũng Áng và Khu kinh tế Cầu Treo. Tăng cường thông tin đối ngoại; củng cố, phát triển cả chiều rộng và chiều sâu quan hệ hợp tác với đại sứ các nước, các tổ chức quốc tế, quỹ đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, nhất là trên các lĩnh vực đầu tư, hỗ trợ phát triển nông nghiệp, hạ tầng công nghiệp, công nghiệp phụ trợ, phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, y tế, xóa đói giảm nghèo.

**12. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội**

Chú trọng định hướng trong hoạt động thông tin, tuyên truyền, tạo niềm tin và đồng thuận trong nhân dân, xã hội. Tập trung thông tin, tuyên truyền phục vụ mục tiêu, nhiệm vụ quảng bá môi trường đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2018; thông tin đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh tế xã hội, các chủ trương chính sách trong chỉ đạo điều hành, các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Đưa thông tin chính thống, có trách nhiệm và tích cực về môi trường biển, các dự án trọng điểm, tình hình an ninh trật tự, tạo hình ảnh tích cực về Hà Tĩnh, giữ vững ổn định để tiếp tục phát triển. Xử lý và phản hồi kịp thời các vấn đề báo chí phản ánh; kịp thời đấu tranh phản bác thông tin xấu, thông tin xuyên tạc, sai sự thật, nhất là thông tin trên mạng xã hội.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong việc phối hợp tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Kịp thời xây dựng Chương trình của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và các Nghị quyết kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh về nhiệm vụ kế hoạch năm 2018; gắn kết chặt chẽ mục tiêu nhiệm vụ và chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

2. Các ngành, địa phương căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 ban hành chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực cụ thể; trong đó xác định rõ nhiệm vụ giải pháp, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì; bám sát định hướng phát triển, các khâu đột phá và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII để đưa các nhiệm vụ trọng tâm vào Chương trình phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của UBND tỉnh, đặc biệt là nhiệm vụ rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy hoạch, chính sách phát triển giai đoạn 2018 - 2020.

3. Tập trung chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng, quý kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chủ động xử kịp thời đối với những vấn đề phát sinh; nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao nhất mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2018./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

1. các chỉ tiêu không đạt kế hoạch: kim ngạch xuất khẩu của tỉnh, tổng sản lượng lương thực, tỷ lệ che phủ rừng, giá trị sản xuất nông nghiệp trên đơn vị diện tích, tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị [↑](#footnote-ref-2)
2. trong đó dịch vụ tăng 2,97%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 15,05% [↑](#footnote-ref-3)
3. cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 18,12% (tỷ trọng giảm 3,89% so với năm 2016), công nghiệp - xây dựng 35,74% (tăng 4,77%), dịch vụ 36,19% (giảm 1,41%), thuế trừ trợ cấp sản phẩm 9,95% (tăng 0,53%) [↑](#footnote-ref-4)
4. trong đó: trồng trọt và chăn nuôi ước đạt 9.834 tỷ đồng (bằng 94,8%), lâm nghiệp tỷ đồng (bằng 107,7%), thủy sản 1.350 tỷ đồng (bằng 116,3%); giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích ước đạt 74,7 triệu đồng/ha [↑](#footnote-ref-5)
5. vụ Hè Thu 2016 sản lượng đạt 20,36 vạn tấn, năng suất 45,4 tạ/ha [↑](#footnote-ref-6)
6. ước sản lượng ngô 27.440 tấn (giảm 19,2%), lạc 35.400 tấn (giảm 7,8%), đậu 4.102 tấn (giảm 43,9%), khoai 27.249 tấn (giảm 11%), rau các loại 70.690 tấn (tăng 1%) [↑](#footnote-ref-7)
7. diện tích chè đưa vào kinh doanh đạt 1.025ha , năng suất 108 tạ/ha, sản lượng búp tươi thu hoạch đạt trên 11.070 tấn (tăng 32,8%), diện tích cam đạt 6.160 ha , sản lượng ước đạt 22.725 tấn, bưởi Phúc Trạch diện tích trồng mới đạt 210ha, nâng tổng diện tích lên 2.490 ha, sản lượng quả ước đạt 13.499 tấn [↑](#footnote-ref-8)
8. so với năm 2016 tổng đàn bò 210.000 con, giảm 6%, lợn 453.000 con, giảm 6,2%; riêng gia cầm 7,9 triệu con, tăng 5,6% [↑](#footnote-ref-9)
9. thịt lợn 78.498 tấn (giảm 5%), bò 11.649 tấn (giảm 2%). Tỷ lệ giết mổ tập trung trâu bò đạt khoảng 79% (81 con/ngày), lợn đạt 67% (774 con/ngày); so với năm 2016, tỷ lệ giết mổ tập trung trâu bò giảm 9%, tỷ lệ giết mổ lợn tương đương [↑](#footnote-ref-10)
10. tạm ngừng tái đàn, các giải pháp kỹ thuật chăn nuôi, giảm giá thức ăn chăn nuôi, họp hộ tiểu thương các chợ giảm giá bán, triển khai cửa hàng bán thịt lợn bình ổn giá, vận động cơ quan, DN, người dân tiêu thụ thịt.... [↑](#footnote-ref-11)
11. bao gồm hỗ trợ tiền điện, hóa chất tiêu độc khử trùng và vắc xin tiêm phòng dịch; với tổng kinh phí gần 13 tỷ đồng từ nguồn thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn và dự phòng [↑](#footnote-ref-12)
12. trong năm chỉ xảy ra 2 vụ cháy thiệt hại 1,035 ha (năm 2016 xảy ra 17 vụ cháy, thiệt hại 49,22 ha) [↑](#footnote-ref-13)
13. trong số 313.435ha đất lâm nghiệp có rừng, có trên 13.000 ha bị bão số 10 làm thiệt hại hoàn toàn (khai thác tận thu), trong đó có 7.000 ha đã thành rừng [↑](#footnote-ref-14)
14. trong đó: sản lượng nuôi trồng thu hoạch ước đạt 13.056 tấn, tăng 5%, riêng tôm thẻ chân trắng trên 3.300 tấn, tăng 18%; sản lượng khai thác 31.231 tấn, tăng 19% [↑](#footnote-ref-15)
15. 11 tàu vỏ thép đóng mới có tổng hạn mức cho vay tín dụng 162,93 tỷ đồng, đã giải ngân 157,98 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-16)
16. ước thực hiện năm 2017 có thêm 46 thôn đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu (đạt 153% KH), thêm 300 vườn mẫu đạt chuẩn (đạt 150% KH); nâng tổng số đến 31/12/2017 có 176 khu dân cư NTM kiểu mẫu đạt chuẩn, 1.787 vườn mẫu đạt chuẩn [↑](#footnote-ref-17)
17. ước đến cuối năm 2017 cả nước có 31% số xã đạt chuẩn, tăng 5,07% so với cuối năm 2016 [↑](#footnote-ref-18)
18. nâng tổng số đến 31/12/2017 có 176 khu dân cư NTM kiểu mẫu đạt chuẩn, 2.087 vườn mẫu đạt chuẩn [↑](#footnote-ref-19)
19. hỗ trợ 20 triệu/hộ đối với nhà dân bị sập đổ hoàn toàn, 5 triệu/hộ đối với nhà thiệt hại >70% [↑](#footnote-ref-20)
20. đến nay đã tiếp nhận…..tổ chức, cá nhân ủng hộ với số tiền….tỷ đồng, 2.000 tấn xi măng, Chính phủ xuất cấp 3.526 tấn gạo [↑](#footnote-ref-21)
21. chỉ số phản ảnh tỷ lệ (%) giữa khối lượng sản xuất công nghiệp tạo ra trong kỳ (năm) hiện tại với khối lượng sản xuất công nghiệp kỳ (năm) so sánh [↑](#footnote-ref-22)
22. năm 2016 chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 21,28% [↑](#footnote-ref-23)
23. với mức tăng 30,18% của công nghiệp chế biến chế tạo và 39,11% sản xuất phân phối điện [↑](#footnote-ref-24)
24. nâng tổng số CCN toàn tỉnh lên 22 CCN, trong đó có 4 CCN được giao cho doanh nghiệp đầu tư hạ tầng (Thái Yên, Yên Huy, Kỳ Hưng, Sơn Lễ) [↑](#footnote-ref-25)
25. giai đoạn 1 với diện tích 7,1ha đang được Công ty CP đầu tư IDI hoàn thành và thu hút được 27 dự án đầu tư với tỷ lệ lấp đây giai đoạn 1 là 32,3% [↑](#footnote-ref-26)
26. nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2017 bố trí 2,512 tỷ đồng, khuyến công quốc gia 01 tỷ đồng cho 02 đề án [↑](#footnote-ref-27)
27. Doanh thu khu vực thương mại dịch vụ từ tăng trưởng -7,2% năm 2016 sang năm 2017 từng bước phục hồi và đạt tăng trưởng dương từ tháng 8/2017. [↑](#footnote-ref-28)
28. chợ Phố Châu - Hương Sơn, chợ Nghèn - Can Lộc, chợ thị trấn Xuân An - Nghi Xuân, chợ Sơn - Hương Khê [↑](#footnote-ref-29)
29. Lễ hội Cam và sản phẩm nông nghiệp tỉnh Hà Tĩnh lần thứ nhất; xây dựng mô hình thí điểm bán hàng Việt, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, tổ chức các hội nghị kết nối cung cầu [↑](#footnote-ref-30)
30. chè tăng 13,64%, may mặc tăng 67,46%, sợi tăng 30,43% [↑](#footnote-ref-31)
31. đến 30/11/2017 thu từ DN NN 1.054 tỷ đồng, đạt 84% dự toán, DN FDI 796 tỷ, đạt 78%, thuế ngoài quốc doanh 558 tỷ, bằng 58%, tiền đất 1.289 tỷ, bằng 129% dự toán năm [↑](#footnote-ref-32)
32. trong đó nguồn vốn huy động trên 12 tháng tăng 30,76%, tiền gửi tiết kiệm dân cư tăng 19,82% [↑](#footnote-ref-33)
33. theo báo cáo của NHNN, nguồn trung dài hạn tăng hơn 50% và chiếm 42% tổng nguồn huy động [↑](#footnote-ref-34)
34. kế hoạch 2017 ngành ngân hàng đặt chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng tín dụng 20 - 21% so với năm 2016; sau khi rà soát kết quả 6 tháng đầu năm đã điều chỉnh chi tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm là 17 - 18% [↑](#footnote-ref-35)
35. bao gồm: (i) vốn khu vực nhà nước 7.348 tỷ đồng; (ii) đầu tư của doanh nghiệp trong nước 4.218 tỷ đồng (một số dự án có vốn đầu tư lớn: Tổ hợp biệt thự và công viên nước Vinpearl ~ 350 tỷ đồng, cảng tổng hợp quốc tế Hoành Sơn – bến số 4 Vũng Áng 120 tỷ, Nhà máy gạch không nung và bê tông thương phẩm tại CCN Bắc Cẩm Xuyên 230 tỷ, Trung tâm TM và KS Vincom ~ 200 tỷ, Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF tại Vũ Quang ~ 800 tỷ đồng, Nhà máy chế biến thức ăn Nutreco 170 tỷ, đại lý ôtô cấp I – công ty CP Kim Liên 150 tỷ, nhà máy may xuất khẩu Five star 100 tỷ, các dự án trường đua chó, sân golf Hồng Lam Xuân Thành ~ 80 tỷ đồng, khu đô thị Hàm Nghi - Vincity 50 tỷ...); (iii) vốn khu vực dân cư 7.077 tỷ đồng (điều tra thống kê); (iv) vốn FDI 17.260 tỷ đồng, chủ yếu từ vốn đầu tư dự án Formosa 17.077 tỷ đồng (tương đương 759 triệu USD) [↑](#footnote-ref-36)
36. Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 ban hành quy định một số nội dung về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; xây dựng quy định thay thế Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-37)
37. đường giao thông phía Tây trường THCS Lê Văn Thiêm, đường Xuân Diệu kéo dài, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài phía Tây, đường khu đô thị Bắc phía Nam Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, đường nối từ đường Vũ Quang đến đường Hàm Nghi; mở rộng đường Nguyễn Trung Thiên đoạn từ đường Nguyễn Du đến Ngô Quyền [↑](#footnote-ref-38)
38. phân loại doanh nghiệp thành lập mới năm 2017 theo cơ cấu ngành kinh tế: doanh nghiệp lĩnh vực công nghiệp chiếm 11,4% (giảm 8,6% so với năm 2016), xây dựng 23 % (giảm 3%), nông nghiệp 2,1% (giảm 1%), thương mại dịch vụ 63,4% (tăng 11,4%). [↑](#footnote-ref-39)
39. bằng 15% số HTX thành lập năm 2016 [↑](#footnote-ref-40)
40. 2.408 DN tham gia BHXH với 34.331 lao động [↑](#footnote-ref-41)
41. khu nghỉ dưỡng 5 sao Vinpearl Hà Tĩnh, công viên nước Vinpearlland Water Park Hà Tĩnh; trường đua chó và sân golf Xuân Thành. Khu trung tâm thương mại Vincom 36 tầng [↑](#footnote-ref-42)
42. dự án thí điểm nhà ở xã hội phường Thạch Linh - TP Hà Tĩnh, dự án nhà ở chung cư tại TP Hà Tĩnh của Tập đoàn Vingroup, dự án Tòa nhà trung tâm TM-DV tổng hợp và căn hộ chung cư Winhouse; Trường phổ thông chất lượng cao có nhiều cấp học ALBERT EINSSTEIN - TP Hà Tĩnh, các dự án đầu tư trường mầm non chất lượng cao tại thành phố Hà Tĩnh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Kỳ Anh... [↑](#footnote-ref-43)
43. cùng kỳ 2016 đăng ký đầu tư 92 dự án trong nước vốn đăng ký 6.130 tỷ đồng, 8 dự án nước ngoài vốn đăng ký 154 triệu USD [↑](#footnote-ref-44)
44. đến nay trên địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng có 120 dự án đầu tư, bao gồm 71 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 48.341 tỷ đồng và 49 dự án nước ngoài với tổng vốn đăng ký 11,899 tỷ USD [↑](#footnote-ref-45)
45. với 77 giải, bao gồm 2 giải nhất, 22 giải nhì, 31 giải ba và 22 giải khuyến khích [↑](#footnote-ref-46)
46. xây dựng nhân rộng 3 mô hình an toàn dịch bệnh gia súc tại 3 huyện, bào chế 2 loại thuốc chữa bệnh hiệu quả từ thảo dược địa phương, triển khai ứng dụng công nghệ sinh học xử lý chất thải, các mô hình trồng hoa, trang trại bò lai sinh sản, sản xuất nước mắm sạch bằng năng lượng mặt trời, sản xuất nấm [↑](#footnote-ref-47)
47. hỗ trợ đăng ký bảo hộ và trao giấy chứng nhận nhãn hiệu cho 150 sản phẩm hàng hoá, dịch vụ  [↑](#footnote-ref-48)
48. tỷ lệ dân số tham gia BHYT cả nước là 83% [↑](#footnote-ref-49)
49. khống chế thành công ổ dịch sốt xuất huyết tại các xã Thịnh Lộc, Thạch Long và Kỳ Phương [↑](#footnote-ref-50)
50. bệnh nhân sốt rét giảm 39,6%, ký sinh trùng sốt rét giảm 77,6% [↑](#footnote-ref-51)
51. Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh, Ca Trù, Mộc bản Trường học Phúc Giang. [↑](#footnote-ref-52)
52. đến nay đã có 529 di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng: 02 di tích quốc gia đặc biệt, 77 di tích cấp quốc gia, 450 di tích cấp tỉnh [↑](#footnote-ref-53)
53. đến nay 262/262 xã, phường, thị trấn, 12/13 huyện, thành phố, thị xã hoàn thành tổ chức Đại hội [↑](#footnote-ref-54)
54. chỉnh trang nâng cấp cơ sở vật chất; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá du lịch biển 2017, tổ chức tốt khai trương biển Mùa hè 2017; đặc biệt đã đưa vào hoạt động resort 5 sao Vinpear Cửa Sót, Trung tâm giải trí đua chó Xuân Thành, du thuyền Giang Đình cổ độ...thu hút khách du lịch nước ngoài và ngoại tỉnh đến Hà Tĩnh; tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến kết nối du lịch tại TP HCM [↑](#footnote-ref-55)
55. thu hút 12.500 lượt người tham gia, 1.974 người được phỏng vấn, tuyển dụng làm việc trong và ngoài tỉnh [↑](#footnote-ref-56)
56. trong đó: giải quyết việc làm trong nước 14.750 người, đạt 92,19% kế hoạch, xuất khẩu lao động 7.500 người đạt 125% kế hoạch, tăng 20,7% so với năm 2016 [↑](#footnote-ref-57)
57. nhất là các nguồn lực lồng ghép thực hiện chương trình giảm nghèo, chính sách hỗ trợ giống vật tư khôi phục sản xuất nông nghiệp, khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ nhà ở... [↑](#footnote-ref-58)
58. Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh, hỗ trợ 667 hộ kinh phí 23,44 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-59)
59. 10 tháng đầu năm 2017 các địa phương đã ký cấp đổi được 1.106 GCNQSD đất hộ gia đình cá nhân; tính đến tháng 10/2017 toàn tỉnh đã cấp đổi 419.325 GCNQSD đất, đạt 96,6%, giao 391.465 giấy chứng nhận, đạt 93,4% số giấy đã ký [↑](#footnote-ref-60)
60. thu hồi 4 giấy phép khai thác khoáng sản; phê duyệt 7 đề án đóng cửa mỏ và đóng cửa 18 mỏ khoáng sản [↑](#footnote-ref-61)
61. kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại 47 đơn vị, cơ sở sản: 19 cơ sở chăn nuôi giết mổ, 28 cơ sở sx kd [↑](#footnote-ref-62)
62. Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Văn phòng UBND tỉnh, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh [↑](#footnote-ref-63)
63. hiện tại sau khi sắp xếp kiện toàn đã giảm 11 phòng, cuối năm hoàn thành sẽ giảm 17 đơn vị cấp phòng [↑](#footnote-ref-64)
64. nâng tổng số lên 1.190 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công [↑](#footnote-ref-65)
65. nhất là thời gian xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp phép xây dựng, tổng thời gian thực hiện các thủ tục về thuế, thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu; được VCCI đánh giá cao tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp năm 2017 [↑](#footnote-ref-66)
66. theo Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ [↑](#footnote-ref-67)
67. giảm 91 cuộc so với cùng kỳ 2016 [↑](#footnote-ref-68)
68. tổ chức quán triệt Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; ban hành Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 14/7/2017 thực hiện Chương trình công tác năm 2017 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; triển khai các văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ về PCTN; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm [↑](#footnote-ref-69)
69. 10 tháng đầu năm tổ chức tiếp 7.282 lượt/12.962 người, tiếp nhận và xử lý 4.483 đơn, cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 352/391 vụ việc [↑](#footnote-ref-70)
70. an ninh nông thôn, an ninh vùng giáo nổi lên các vụ việc gây mất ổn định tình hình, các phần tử thế lực phản động lợi dụng sự cố môi trường gia tăng các hoạt động chống phá, tuyên truyền kích động gây rối, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật [↑](#footnote-ref-71)
71. đã giải quyết 17 vụ việc gây rối trật tự, khởi tố điều tra 6 vụ án, khởi tố điều tra 1 bị can, truy nã toàn quốc 1 đối tượng, bắt tạm giam 1 bị can về tội xâm phạm an ninh quốc gia , 1 bị can tội hoạt động lật đổ chính quyền [↑](#footnote-ref-72)
72. GRDP tăng trưởng đột phá nhờ tăng trưởng công nghiệp 6 tháng cuối năm với mức tăng 122,3%, bù đắp được giảm sút ở khu vực nông nghiệp và xây dựng. Báo cáo Chính phủ trình kỳ họp Quốc hội năm nay cho thấy sản lượng thép Formosa Hà Tĩnh và sản phẩm của Samsung (Bắc Ninh, Thái Nguyên) đóng góp quan trọng vào tăng trưởng công nghiệp chế biến chế tạo cả nước, bù đắp sụt giảm công nghiệp khai khoáng; với sản lượng 1 triệu tấn thép của Formosa sẽ đóng góp khoảng 0,025% vào tăng trưởng GDP cả nước [↑](#footnote-ref-73)
73. quản lý đầu tư xây dựng, quản lý thị trường, giết mổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, y dược [↑](#footnote-ref-74)
74. thực hiện điều tra thống kê vào năm chẵn; kết quả điều tra năm 2016 thu nhập bình quân đầu người đạt 2,21 triệu đồng/tháng - tương đương 26,52 triệu đồng/năm (cả nước: 3,049 triệu đồng/tháng - tương đương 36,59 triệu đồng/năm) [↑](#footnote-ref-75)
75. Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2, Trung tâm dệt may Hồng Lĩnh [↑](#footnote-ref-76)
76. trong 82 dự án đăng ký đầu tư mới thu hút được 5 dự án đầu tư vào CCN [↑](#footnote-ref-77)
77. tính đến 15/11/2017 dư nợ tín dụng tăng 12,36%; ước thực hiện đến 31/12/2017 dư nợ tín dụng tăng trưởng 17%, thấp so với các năm trước (2015: +19,10%, 2016: +23,33%) [↑](#footnote-ref-78)
78. thu DNNN ước đạt 96,27%, thu ngoài quốc doanh đạt 65,63%, lệ phí trước bạ đạt 69,23% dự toán năm [↑](#footnote-ref-79)
79. đến 30/10 tổng nợ thuế 363 tỷ đồng, tỷ lệ nợ thuế toàn ngành là 10,4%, [↑](#footnote-ref-80)
80. tổng hợp báo cáo tài chính qua các năm cho thấy tỷ lệ DN hoạt động có lãi năm 2014 là 70,8%, năm 2015 là 65,8%, năm 2016 đạt 53% [↑](#footnote-ref-81)
81. qua rà soát trong tổng số 82 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư 10 tháng đầu năm có 22 dự án triển khai (chiếm tỷ lệ 26,8%), nguyên nhân phần lớn do vướng mắc, chậm trễ trong đền bù GPMB, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất [↑](#footnote-ref-82)
82. theo kết quả rà soát, số HTX hoạt động có hiệu quả chiếm 25,8%, yếu kém 19,2%, ngừng hoạt động 5,3% [↑](#footnote-ref-83)
83. Báo cáo thẩm tra lĩnh vực văn hóa - xã hội, số 68/BC-HĐND ngày 10/7/2017 [↑](#footnote-ref-84)
84. báo cáo của Chính phủ trình kỳ họp Quốc hội [↑](#footnote-ref-85)
85. tương ứng với mức sản lượng thép đạt trên dưới 4 triệu tấn, khu vực nông nghiệp tăng trưởng 2,01%, khu vực CN-XD tăng 42,11% - 44,33% (CN tăng 65% - 68,5%, XD tăng 0,5%-1%), khu vực dịch vụ tăng 4,5% [↑](#footnote-ref-86)
86. tăng 2,5%, chủ yếu từ vốn đầu tư FDI và vốn đầu tư doanh nghiệp trong nước [↑](#footnote-ref-87)
87. tăng 100,85%, chủ yếu từ thép xuất khẩu [↑](#footnote-ref-88)
88. trong đó tiền đất 1.200 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-89)
89. trong đó xuất khẩu lao động 7.000 người [↑](#footnote-ref-90)
90. theo Quyết định 05/2017/QĐ-UBND [↑](#footnote-ref-91)
91. Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 16/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ [↑](#footnote-ref-92)
92. cam chanh, cam bù, bưởi Phúc Trạch, chè đen Hà Tĩnh và các sản phẩm sau chế biến: rươu nếp, bánh mứt, bánh tráng, bánh gai... [↑](#footnote-ref-93)
93. hươu Hương Sơn, mật ong Vũ Quang… [↑](#footnote-ref-94)
94. Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-95)
95. Nghị quyết số 73/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-96)
96. Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-97)
97. theo Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-98)
98. theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh [↑](#footnote-ref-99)
99. Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 31/3/2017, Văn bản số 4746/UBND-KT1 ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-100)
100. đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, thuế, hải quan, bảo hiểm, cấp phép xây dựng, đất đai [↑](#footnote-ref-101)
101. theo Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-102)
102. Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVIII [↑](#footnote-ref-103)